

Thứ hai ngày 30/09/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>- DH (NDTT): Tập rửa mặt (Hồng Đăng)</p> <p>- NH (NDKH): Gà gáy le te</p>	<p>1. K</p> <p>1. Kiến thức:</p> <p>- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và thuộc bài hát: “Tập rửa mặt.” tác giả: Hồng Đăng .</p> <p>- Trẻ hiểu nội dung bài dạy hát: “Tập rửa mặt” nói về thói quen vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Trẻ biết tên bài nghe hát "Gà gáy le te" dân ca Cống Khao.</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <p>- Trẻ thuộc, hát đúng lời, đúng giai điệu bài hát “Tập rửa mặt”</p> <p>- Trẻ mạnh dạn,</p>	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <p>- Nhạc bài hát: “Tập rửa mặt, Gà gáy le te”.</p> <p>- Video ca sĩ hát bài "Gà gáy le te"</p> <p>- Xắc xô</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>- Mũ âm nhạc đủ số trẻ.</p> <p>- Đủ số ghế trẻ ngồi và trang phục và tâm thế thoải mái.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <p>- Cô giới thiệu chương trình “Bé làm ca sĩ”</p> <p>4 đội chơi: Đội nốt nhạc xanh, nốt nhạc đỏ, nốt nhạc vàng, nốt nhạc tím.</p> <p>- Trò chuyện dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy.</p> <p>2. Phương pháp hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Dạy hát “Tập rửa mặt.” nhạc sỹ: Hồng Đăng</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả: Hồng Đăng</p> <p>- Cô hát mẫu 2 lần:</p> <p>+ Lần 1: Cô hát có nhạc đệm kết hợp cử chỉ, nét mặt. Hỏi trẻ: Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Bài hát do ai sáng tác?</p> <p>+ Lần 2: Cô hát có nhạc đệm kết hợp minh hoạ động tác</p> <p>- Giảng nội dung bài hát : Bài hát nói về thói quen vệ sinh cá nhân của bạn nhỏ.</p> <p>- GD trẻ qua nội dung bài hát: Trẻ biết vệ sinh cá nhân và kỹ năng tự phục vụ.</p> <p>* Cô dạy trẻ hát:</p> <p>- Cho cả lớp hát cùng cô từ đầu tới cuối bài hát từ 2- 3 lần và cho trẻ hát câu hát khó trước.</p> <p>- Cho trẻ hát theo tổ nối tiếp, hát to - nhỏ theo tay nhịp của cô, nhóm, cá nhân. (Sau mỗi lần trẻ hát cô NX và chú ý sửa sai câu nhạc cho trẻ)</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả? Và cho cả lớp hát lại 1 lần.</p> <p>2.2. Nghe hát: "Gà gáy le te' dân ca Cống Khao</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát "Gà gáy le te" dân ca Cống Khao.</p>

	<p>tự tin biết thể hiện cảm xúc của mình trong khi hát.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hưởng ứng theo nhạc bài nghe hát: Gà gáy le te <p>3. Thái độ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ kỹ năng tự phục vụ, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ. - Trẻ hứng thú với tiết học. <p>thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và thuộc bài hát: “Tập rửa mặt.” tác giả: Hồng Đăng . - Trẻ hiểu nội dung bài dạy hát: “Tập rửa mặt” nói về thói quen vệ sinh cá nhân. - Trẻ biết tên 		<ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe: * Lần 1: Hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? + Do ai sáng tác? + Bài hát nói về điều gì? * Lần 2 (Cô hát kết hợp minh họa động tác). Hỏi trẻ: Bài hát có giai điệu như thế nào? * Lần 3: Cho trẻ nghe ca sỹ hát * Lần 4: Cô hát + nhạc - Cô cho trẻ hưởng ứng bài hát cùng cô <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.
--	--	--	--

	<p>bài nghe hát "Gà gáy le te" dân ca Cống Khao.</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc, hát đúng lời, đúng giai điệu bài hát "Tập rửa mặt" - Trẻ mạnh dạn, tự tin biết thể hiện cảm xúc của mình trong khi hát. - Trẻ hưởng ứng theo nhạc bài nghe hát: Gà gáy le te <p>3. Thái độ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ kỹ năng tự phục vụ, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ. - Trẻ hứng thú với tiết học. 		
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Cần rèn thêm một số trẻ kỹ năng mạnh dạn tự tin khi biểu diễn: Đức Nhật, Văn Thương</p>		

	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>

Thứ ba ngày 01/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán:</p> <p>Tách, gộp 6 đối tượng theo các cách khác nhau.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tách nhóm đồ vật có số lượng 6 theo các cách khác nhau. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tách gộp 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng của cô giống của trẻ nhưng có kích thước to hơn - Nhạc bài hát 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài: "Cả nhà thương nhau" - Trò chuyện dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Ôn luyện đếm, thêm bớt trong phạm vi 6.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tìm và thêm bớt các nhóm đồ dùng có số lượng trong phạm vi 6 trên máy tính của cô và chọn thẻ số tương ứng. <p>2.2. Dạy trẻ tách và gộp.</p>

	<p>theo đúng dấu hiệu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển và rèn luyện kỹ năng nhận xét, so sánh và ghi nhớ có chủ định. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ có ý thức, nề nếp trong giờ học 	<p>"Cả nhà thương nhau "</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ có một rổ nhỏ đựng lô tô cóc, bà chải đánh răng có số lượng là 6. Thẻ số 1- 6 - Các nhóm đồ vật, đồ chơi có số lượng là 6 đặt xung quanh lớp. 	<p><i>* Tách gộp theo ý thích:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tách 6 đồ dùng thành 2 nhóm. + Cô cho trẻ lấy tất cả đồ dùng ra xếp và đếm xem có bao nhiêu đồ dùng. Sau đó lấy thẻ số 6 đặt vào nhóm có 6 đồ dùng. + Cho trẻ xếp 6 đồ dùng thành 2 hàng. + Đếm xem mỗi hàng có mấy đồ dùng và đặt thẻ số tương ứng với mỗi hàng. + Cho trẻ nêu kết quả và cô gắn các cặp thẻ số tương ứng với số lượng từng nhóm lên bảng. + Hỏi trẻ: Còn có cách tách nào khác không? => Có nhiều cách tách khác nhau: - Cách 1: 1 hàng có 1 và 1 hàng có 5. Cô cho những trẻ có cách tách 1 gộp lại và đếm. - Cách 2: 1 hàng có 2 và 1 hàng có 4. Cô cho những trẻ có cách tách 2 gộp lại và đếm. - Cách 3: 1 hàng có 3 và 1 hàng có 3. Cô cho những trẻ có cách tách 3 gộp lại và đếm. => Cô KL: Nhóm có 6 đối tượng thì có 3 cách để tách nhưng khi gộp lại với nhau đều được nhóm có số lượng là 6. <i>* Tách gộp theo yêu cầu của cô:</i> - Tách gộp nhóm có 1 và 5: + Cho trẻ đếm số lượng mỗi nhóm và đặt thẻ số tương ứng. + Cho trẻ gộp 2 nhóm 1 và 5 rồi đếm kết quả 2 nhóm. - Tương tự: Tách gộp nhóm có 2 và 4, 3 và 3. <p>2.3. Luyện tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi 1: Ai thông minh: + Cách chơi: Mỗi bạn 1 bài tập có các nhóm con vật từ 1 đến 5. Trẻ phải nối các nhóm con vật sao cho số lượng các nhóm gộp lại bằng 6. Các nhóm có 6 thì tách thành 2 nhóm theo các cách khác nhau bằng cách khoanh tròn số lượng mỗi nhóm và ghi
--	---	---	--

			<p>chữ số tương ứng với mỗi nhóm. + Luật chơi: Bạn nào nối sai phải tìm và nối lại. - Trò chơi 2: Tìm bạn: + Cách chơi: Mỗi bạn chọn 1 lô tô có SL các loại đồ dùng là 1 đến 5. Trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “Tìm bạn” thì 2 bạn sẽ ghép lại thành 1 đôi sao cho SL đồ dùng trên lô tô bằng 6. + Luật chơi: Bạn nào ghép sai phải nhảy lò cò quanh lớp 1 vòng + Cho trẻ chơi 2 lần, lần 2 đổi thẻ. + Cô nhận xét sau mỗi lần trẻ chơi. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.</p>
Đánh giá/ Nhận xét	Trẻ hứng thú tham gia hoạt động Cần rèn thêm trẻ cách tách gộp: Đức Nhật, Văn Thương <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 02/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen chữ viết:</p> <p>Tập tô chữ cái o, ô, ơ</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên các chữ cái o, ô, ơ - Trẻ biết cách ngồi, cách cầm bút, giữ vở khi tô chữ cái... <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tô tròng khít nét chấm mờ, tô đúng chiều của chữ - Trẻ phát âm chính xác, to, rõ ràng các chữ cái <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GD trẻ biết chăm chỉ luyện tập, có nề nếp trong hoạt động 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài đề cô tô mẫu, bảng, phấn - Nhạc bài hát “Tập đánh răng”. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 vở có bài tô chữ a, ã, â để trẻ tô, bút chì - Các thẻ từ chứa chữ o, ô, ơ 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài hát: “ Tập đánh răng” - Trò chuyện dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Ôn chữ o, ô, ơ qua trò chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> * Trò chơi 1 “Mắt ai tinh” - CC: Tìm nhanh chữ cái o, ô, ơ: trong tên các đồ chơi, các đồ dùng mà trẻ yêu thích trong lớp - Cho trẻ đọc các chữ cái o, ô, ơ * Trò chơi 2: <i>Tìm nhà</i> - CC: - Cô giới thiệu chữ in thường và song song là chữ viết thường, trẻ đọc. - Cô phát cho mỗi trẻ 1 thẻ có chữ cái o, ô, ơ. Nhiệm vụ của trẻ là cầm thẻ chữ cái tìm về các từ chứa các chữ cái đó. <p>2.2. Tập tô chữ o, ô, ơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa ra từ chứa chữ cái o, ô, ơ in thường cho trẻ đọc chữ cái. - Giới thiệu chữ a viết thường trẻ sẽ tập tô. Hướng dẫn trẻ tô chữ a * <i>Cô tô mẫu chữ 3 lần</i> + L1: Tô không giải thích + L2: Tô + Giải thích. Đặt bút bắt đầu vào dấu chấm in đậm cô đưa từ trái sang phải và đưa bút theo hướng mũi tên, cô tô tròng khít lên dấu chấm mờ đến dấu chấm cuối cô nhắc bút.

			<p>+ L3: Tô (mời 1 trẻ khá lên tô)+ hướng dẫn lại: Cách cầm bút, cách giữ vở, tư thế ngồi tô...</p> <p>- Cho trẻ giờ vở.</p> <p>* Cô ngồi tô mẫu, cho trẻ xem vở tô mẫu các nét của cô</p> <p>* Cô cùng trẻ tô trên không 3 lần</p> <p>* Trẻ tô: Cô bao quát, sửa tư thế ngồi, nhắc trẻ cầm bút ba đầu ngón tay, cầm không gập quá, xa quá ngồi bút.</p> <p>- Cho trẻ chơi TC “Chơi với các ngón tay”</p> <p><i>Tô chữ o, ô tương tự chữ o</i></p> <p>- Cô cho trẻ đổi vở cho nhau xem, cho bạn tô đẹp mang cho các bạn xem vở.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động</p> <p>Cần rèn thêm trẻ cách cầm bút: Khôi, Đức Nhật, Tùng Lâm</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ năm ngày 03/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học:</p> <p>Thơ: Tình bạn.</p> <p>(Tiết đa số trẻ chưa biết)</p> <p>(MT51)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả của bài thơ “Tình bạn”, - Trẻ hiểu được nội dung bài thơ “Là bạn bè phải biết quan tâm, đoàn kết với nhau” <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển và làm giàu vốn từ cho trẻ - Trẻ đọc thuộc thơ, đọc ngắt nghỉ đúng nhịp điệu bài thơ. - Trẻ phát âm chính xác, to, rõ ràng, mạch 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát “Tình bạn thân” - Giáo án điện tử có hình ảnh minh họa bài thơ “Tình bạn” - Sa bàn rối minh họa nội dung bài thơ “Tình bạn” <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 ghế ngồi đội hình chữ U 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát: “Tình bạn thân”. - Trò chuyện dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>a. Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc mẫu bài thơ 2 lần. * Lần 1: Đọc diễn cảm – cử chỉ, nét mặt. + Cô hỏi trẻ cô vừa đọc bài thơ gì ? + Bài thơ do ai sáng tác? + Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về tình cảm của các bạn biết quan tâm hỏi thăm nhau khi bạn bị ốm. * Lần 2 : Cô đọc diễn cảm - tranh minh họa. Cô hỏi trẻ lại tên bài thơ, tên tác giả? <p>b. Đàm thoại, trích dẫn giúp trẻ hiểu tác phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác? - Khi đến lớp, không thấy thỏ Nâu các bạn đã làm gì? “Hôm nay đến lớp.....Thỏ đi đâu thế ?” - Bạn Gấu đã nói gì với các bạn? Câu thơ nào thể hiện điều đó? “Gấu liền vội kể.....Đi thăm Thỏ nhé” - Các bạn đã mua những gì để đến thăm thỏ Nâu? - Các bạn đã chúc thỏ Nâu điều gì?

	<p>lạc, không ngong, trả lời đủ câu.</p> <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GD trẻ biết chăm chỉ luyện tập sẽ học giỏi. 		<p>“Gấu tôi mua khế.....Chúc bạn khỏe nhanh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các bạn cùng nhau đến lớp làm gì? “Cùng nhau đến lớp.....Thăm tình bè bạn” - Qua bài thơ bé học tập được điều gì ở các bạn? <p>=> GD: Trẻ biết yêu thương giúp đỡ bạn bè, đoàn kết không tranh giành đồ chơi với bạn. Biết hỏi han chia sẻ cùng các bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc lại bài thơ lần 3. Sa bàn minh họa. *. Cho trẻ đọc thơ. - Trẻ đọc bài thơ cùng cô từ đầu đến cuối bài thơ (3 - 4 lần). - Cô cho từng tổ, nhóm, cá nhân đọc thơ dưới nhiều hình thức. - Cả lớp đọc lại một lần. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động</p> <p>Cháu Tùng Lâm, Đức Nhật Tuấn Anh Chưa đạt mục tiêu</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Thứ sáu ngày 04/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Vẽ khu phố (Làng xóm) của bé. (Tiết đề tài)</p> <p>(MT78)</p>	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết được đặc điểm, tên gọi khu nhà của mình. - Trẻ biết vẽ khu nhà của bé. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phối hợp các nét cong, nét thẳng, nét xiên ...để vẽ thành bức tranh khu nhà của bé. - Trẻ sắp xếp bố cục hài hòa cân đối, màu sắc hài hòa. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hứng thú tạo sản phẩm. Biết 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh gợi ý của cô vẽ khu nhà * Tranh 1: Nhà mái ngói làng quê. * Tranh 2: Khu nhà cao tầng. * Tranh 3: Nhà chung cư. - Nhạc bài “Nhà của tôi” và nhạc không lời để trẻ thực hiện. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bút sáp, bút dạ, màu 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát bài “Nhà của tôi”. - Trò chuyện dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Đàm thoại cung cấp biểu tượng về khu nhà của bé</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem 3 tranh vẽ ngôi nhà của cô - Đàm thoại với trẻ về tranh gợi ý: * Tranh 1: Nhà mái ngói làng quê + Cô có bức tranh gì đây? + Cô vẽ ngôi nhà như thế nào ? + Ngôi nhà có những bộ phận nào? * Tranh 2: Khu nhà cao tầng + Trong bức tranh này có gì khác so với bức tranh trước nào? + Xung quanh nhà có gì? + Cô tô màu ra sao? + Cô sử dụng chất liệu màu gì? * Tranh 3: Nhà chung cư + Cô sắp xếp các chi tiết vẽ trên tranh như thế nào ? + Bố cục bức tranh ra sao? <p>2.2. Hỏi ý thích của trẻ, mở rộng phát triển khả năng sáng tạo của trẻ.</p>

	<p>nhận xét tranh của mình và tranh của bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góp phần giáo dục trẻ biết yêu quý và giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn, giữ gìn vệ sinh nhà luôn sạch đẹp. 	<p>nước...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn ghế đủ số trẻ - Vở của trẻ có bài vẽ ngôi nhà của bé 	<ul style="list-style-type: none"> + Con định vẽ nhà gì? Con vẽ như thế nào? + Con sẽ sử dụng chất liệu màu gì để tô + Con sắp xếp bố cục tranh như thế nào? <p>Nhắc trẻ phối hợp màu sắc cho hài hòa, sắp xếp bố cục tranh sao cho cân đối và cách ngôi, cầm bút.</p> <p>2.3. Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô khuyến khích động viên trẻ thể hiện ý tưởng của mình. Có thể giúp đỡ trẻ còn lúng túng. <p>2.4. Nhận xét sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ trưng bày sản phẩm. + Các con vừa được làm gì? + Có rất nhiều những bức tranh đẹp con hãy chọn cho mình 1 bức tranh mà con thích. - Trẻ giới thiệu về sản phẩm của mình - Cô nhận xét sản phẩm nổi bật và sản phẩm chưa làm được. <p>= > Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm tạo hình của mình, yêu quý giữ gìn ngôi nhà luôn sạch đẹp</p> <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động Cháu Tùng Lâm, Tuấn Anh, Đức Nhật chưa đạt mục tiêu</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p>		

	<hr/> <hr/> <hr/>
--	-------------------

Thứ hai ngày 07/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>- DVĐ (NDTT): Mời bạn ăn. (Trần Ngọc)</p> <p>- NH(NDKH): Cây trúc xinh</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Trẻ thuộc và nhớ tên bài hát, nhớ giai điệu, tên tác giả của bài hát: Mời bạn ăn</p> <p>- Trẻ biết vận động theo tiết tấu chậm theo lời bài hát: Mời bạn ăn</p> <p>- Trẻ nhớ tên bài nghe hát</p>	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <p>- Nhạc bài hát: Mời bạn ăn, Cây trúc xinh.</p> <p>- Xắc xô.</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>- Hoa, bông tua, mũ nốt nhạc</p> <p>- Xắc xô. Trống lắc, mõ</p> <p>- Trang phục</p>	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <p>- Cô và trẻ cùng trò chuyện về bản thân trẻ và hướng trẻ vào bài dạy.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>- Cho trẻ nghe 1 đoạn giai điệu của bài hát: Mời bạn ăn</p> <p>Hỏi trẻ đó là giai điệu bài hát nào? Do ai sáng tác?</p> <p>- Cho cả lớp hát 1 lần+ nhạc</p> <p>- Hỏi trẻ có những cách vận động nào? Cho trẻ vận động các cách đó. Cô và trẻ thống nhất hình thức vận động theo tiết tấu chậm</p> <p>2. 1. Dạy vận động theo tiết tấu chậm bài: Mời bạn ăn</p> <p>- Cô vận động 2 lần:</p> <p>+ Lần 1: Cô vận động theo tiết tấu chậm bài hát + Nhạc</p> <p>+ Lần 2: Cô vận theo tiết tấu chậm bài hát + Nhạc</p>

	<p>"Cây trúc xinh"</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động theo tiết tấu chậm nhịp nhàng cùng lời ca. - Trẻ mạnh dạn, tự tin biết thể hiện cảm xúc của mình trong khi vận động. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ăn uống đủ chất để cơ thể mau lớn và khỏe mạnh 	<p>trẻ gọn gàng đeo nơ tay.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô và cả lớp vận động 2- 3 lần - Mời tổ, bạn trai, bạn gái; nhóm, cá nhân vận động. (Cô sửa sai, động viên khuyến khích trẻ sau mỗi lần vận động) - Cô và cả lớp VĐ 2- 3 lần - Mời tổ, bạn trai, bạn gái; nhóm, cá nhân vận động kết hợp dụng cụ âm nhạc - Ngoài vỗ tay theo tiết tấu chậm bạn nào còn biết hình thức vận động theo tiết tấu chậm nào khác: Dậm chân, vỗ tay, lắc đầu, lắc hông, minh họa - Cô cho cả lớp hát và vận động 1 lần. Trẻ VĐ theo hình thức mà trẻ thích theo tiết tấu chậm <p>2.2. Nghe hát: "Cây trúc xinh" dân ca quan họ bắc ninh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu làn điệu dân ca quan họ bắc ninh. - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1 kết hợp với nhạc nhẹ. Hỏi trẻ tên bài hát và làn điệu dân ca. + Lần 2: Cô hát kết hợp minh họa động tác. - Lần 3: Cho trẻ xem vi deo ca sĩ hát trẻ hưởng ứng cùng ca sĩ. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học, động viên khen ngợi trẻ và cho trẻ ra ngoài. Cô cho trẻ chuyển hoạt động.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động Cần rèn thêm trẻ kỹ năng tự tin khi hát: Đức Nhật, Tùng Lâm</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Chỉnh sửa	-----

Thứ ba ngày 08/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Khám phá: Khám phá đôi bàn tay. (MT60)	1. Kiến thức: - Trẻ biết được tên gọi, cấu tạo của đôi bàn tay(mu bàn tay, lòng bàn tay, đốt ngón tay...) - Trẻ biết đôi bàn tay làm được những công việc như: học bài, ăn	1. Đồ dùng của cô: - 3 hộp quà - Máy tính, loa, que chỉ - Nhạc bài “ Vũ điệu rửa tay”. 2. Đồ dùng của trẻ - Bàn ghế đủ số trẻ - Trang phục trẻ gọn gàng.	1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô cùng trẻ nhảy theo bài “Vũ điệu rửa tay”. 2. Phương pháp hình thức tổ chức. 2.1. Khám phá “ Đôi bàn tay kì diệu” <i>* Câu hỏi 1: Các bé hãy cùng quan sát đôi bàn tay của mình và đưa ra nhận xét về đôi bàn tay?</i> (Cô gọi 2-3 trẻ nhận xét về đôi bàn tay của mình). - Các con vừa được quan sát đôi bàn tay của mình và bây giờ các con hãy cùng quan sát lên đôi bàn tay của cô nhé! - Cô cho trẻ quan sát đôi bàn tay thật của cô giáo: + Cô có gì đây? + Cô có mấy tay? + Khi cô úp bàn tay thì các con nhìn thấy gì?

	<p>com, đánh răng, múa...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đôi bàn tay là 1 bộ phận trên cơ thể vừa như 1 giác quan (xúc giác). <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng diễn đạt mạch lạc khi phát biểu ý kiến. - Trẻ có kỹ năng vận động các ngón tay để chơi các trò chơi <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GD trẻ biết yêu quý chăm sóc, bảo vệ, giữ gìn đôi bàn tay luôn sạch sẽ. - Trẻ biết dùng đôi bàn tay để phục vụ bản thân. 		<ul style="list-style-type: none"> + Khi cô rửa bàn tay thì các con nhìn thấy gì? + Cô chỉ vào ngón tay và hỏi: Đây là gì? + Các con hãy đếm cùng cô xem một bàn tay có mấy ngón và tên gọi của từng ngón ? + Cô chỉ vào móng tay và hỏi : còn đây là gì? <p>=> Cô chốt lại: Mỗi chúng ta đều có đôi bàn tay, đôi tay được cấu tạo bởi: mu bàn tay, lòng bàn tay, các ngón tay, đốt ngón tay, móng tay, kẽ tay. Hàng ngày các bé hãy giữ gìn cho đôi bàn tay luôn sạch sẽ và thường xuyên cắt móng tay nhé!</p> <p>* So sánh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát, so sánh bàn tay của người lớn và bàn tay của trẻ nhỏ(bàn tay của cô giáo và bàn tay của một bạn trong lớp). + Hỏi trẻ: bàn tay của cô thế nào? + Bàn tay của bạn như thế nào? + Vì sao bàn tay của cô lại to hơn bàn tay của bạn. <p>=> Bàn tay của cô là bàn tay của người lớn, bàn tay của các con là bàn tay của trẻ nhỏ nên bàn tay của cô lớn hơn bàn tay của các con đấy!</p> <p>* Cô tạo tình huống làm rơi đồ chơi xuống đất và hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Muốn nhặt được đồ chơi lên cô phải làm thế nào? - Vậy tay còn giúp chúng ta làm gì thì xin mời các bé cùng đến với câu hỏi thứ hai <p>* <i>Câu hỏi 2: Các bé hãy thảo luận xem đôi bàn tay giúp các bé làm những công việc gì?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tự thảo luận. - Trẻ thảo luận xong cô cho trẻ nêu ra ý kiến. - Cô cho trẻ xem hình ảnh đôi tay giúp trẻ đánh răng, rửa mặt, cầm bút, xúc com.... <p>-> Các con ạ. Đôi bàn tay giúp chúng ta rất nhiều việc như đánh</p>
--	--	--	---

		<p>răng, rửa mặt, xúc cơm, cầm bút.... vì vậy các con phải thường xuyên rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh nhé. Ngoài ra đôi bàn tay còn giúp chúng ta thể hiện tình yêu thương, đoàn kết với người thân nữa đấy! đó chính là những cái nắm tay hay vuốt má... mà chúng ta thể hiện với người thân.</p> <p>Còn đối với những nghệ sỹ, nghệ nhân thì đôi bàn tay chính là tài sản giúp họ: đánh đàn, múa rối, nặn tò he...(Cho trẻ xem hình ảnh)</p> <p>Các con ạ. Tất cả chúng ta ở đây đều có đầy đủ 2 bàn tay, nhưng ngoài kia có những bạn nhỏ không được may mắn, họ không có tay nhưng bằng nghị lực, họ lại dùng đôi chân của mình để viết và làm những công việc thay cho đôi tay của mình.</p> <p>+ Cho trẻ xem hình ảnh trẻ bị khuyết tật viết, xúc cơm ăn... GD trẻ giúp đỡ các bạn khi gặp khó khăn.</p> <p>2.2. Luyện tập- củng cố</p> <p><i>* TC1: Đôi bàn tay kì diệu</i></p> <p>- Cách chơi: Cô chia cho mỗi đội một hộp quà nhiệm vụ của các đội là chuyền tay nhau cho tất cả các bạn trong tổ mình sờ lên hộp quà và một bạn đứng lên nói cho cả lớp nghe về hộp quà vừa được sờ nó cứng hay mềm, sần hay nhẵn...</p> <p>- Luật chơi: Đội nào nói sai sẽ phải nhảy lò cò.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần</p> <p>- Các con ạ, đôi bàn tay vừa là một bộ phận trên cơ thể vừa là một giác quan để sờ để cảm nhận những đồ vật xung quanh như: nóng-lạnh, cứng-mềm, nhẵn-sần. Tuy nhiên các con không được sờ vào các vật sắc nhọn, lửa hay nước sôi nhé! Vì nó gây nguy hiểm cho các con.</p> <p><i>* TC2: Bé tài năng</i></p> <p>- Cách chơi: Cô đưa ra 3 bức tranh từng bạn trong tổ sẽ lên in hình bàn tay của mình để hoàn thiện các bức tranh, khi in xong</p>
--	--	---

			<p>đập tay vào bạn tiếp theo và bạn tiếp theo lên in, thời gian được tính là một bản nhạc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Đội nào hoàn thành bức tranh xong trước là đội thắng cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô và trẻ kiểm tra kết quả của từng đội. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô NX lớp, khen động viên KK trẻ và chuyển hoạt động.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động trả lời rất tốt câu hỏi của cô. Cần rèn thêm trẻ cách trả lời đủ câu. Trẻ chưa đạt mục tiêu: Tuấn Anh, Văn Thương, Tùng Lâm</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Thứ tư ngày 09/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen chữ viết:</p> <p>Làm quen chữ cái</p> <p>a, ă, â.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết và phát âm đúng âm của các chữ cái a, ă, â. - Trẻ biết đặc điểm cấu tạo của chữ cái a, ă, â. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phát âm to, rõ ràng, chính xác chữ cái a, ă, â. - Trẻ tìm ra các chữ cái trong từ: “Đôi mắt, bàn tay, đôi giày” <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ có ý thức kỷ luật, nề nếp trong giờ học - Biết lấy cát đồ dùng đúng nơi quy định 	<p>1 Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo án điện tử - Đồ dùng đồ chơi trong lớp có chứa chữ a, ă, â. - Que chỉ - Thẻ chữ a, ă, â to. - Nhạc bài hát: Đôi mắt xinh - 3 ngôi nhà có chữ a, ă, â. <p>2 Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ một rô có từ chứa chữ a, ă, â. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài "Đôi mắt xinh" - Trò chuyện dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Cô cho trẻ là quen chữ cái a, ă, â qua tranh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tranh: Bàn tay, Đôi mắt, Đôi giày cho trẻ quan sát. * Làm quen chữ a qua hình ảnh tranh “Bàn tay” + Cô cho trẻ xem hình ảnh “Bàn tay” - Cô đưa ra từ “Bàn tay” ở phía dưới và đọc. - Cô cho trẻ tìm chữ "a" nếu trẻ biết - Cô giới thiệu chữ "a". + Cô cho trẻ LQCC qua cách phát âm - Cô đổi thẻ chữ nhỏ thành thẻ chữ to hơn - Cô phát âm mẫu 3 lần. - Cô cho trẻ phát âm dưới nhiều hình thức: Từng tổ, nhóm, cá nhân . + Cô cho trẻ LQCC qua phân tích các nét chữ - Cô giới thiệu cấu tạo chữ a(Nét cong tròn khép kín và 1 nét sổ thẳng ở bên phải) - Cô giới thiệu chữ a in thường, chữ in hoa, viết thường * Làm quen chữ â. - Cho trẻ quan sát chữ "a", sau khi cô thêm mũ trên đầu chữ a sẽ thành chữ gì? - Cả lớp , tổ nhóm cá nhân phát âm. * Làm quen chữ 'ă' tương tự như chữ 'a': cô gt chữ ă qua băng chữ "Đôi mắt" * Cho trẻ so sánh điểm giống và khác nhau của các chữ a, ă, â.

			<p>- Liên hệ: Cho trẻ tìm chữ a, ă, â có trong từ xung quanh lớp.</p> <p>2.2 Ôn luyện, củng cố</p> <p><i>* Trò chơi 1: Thi xem ai nhanh</i></p> <p>- Cách chơi: Trẻ chọn chữ cái, sắp chữ cái theo yêu cầu của cô</p> <p>+ Lần 1: Chọn theo tên chữ.</p> <p>+ Lần 2: Chọn theo đặc điểm của chữ.</p> <p>+ Lần 3: Xếp chữ cái theo yêu cầu. Tìm chữ theo đặc điểm giờ lên đọc và cất vào rổ.</p> <p>- Luật chơi: Nếu bạn nào chọn sai thì phải chọn lại cho đúng theo yêu cầu của cô.</p> <p><i>* Trò chơi 2: Tìm về đúng nhà</i></p> <p>+ Cách chơi: Cô cho mỗi trẻ cầm lại một thẻ chữ trên tay và vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “tìm nhà” trẻ phải tìm nhà sao cho chữ trên nhà tương ứng với chữ trong thẻ của trẻ.</p> <p>+ Luật chơi: Ai tìm nhà sai sẽ phải nhảy lò cò về nhà của mình.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động</p> <p>Một số trẻ còn nhầm lẫn chữ ă, â: Khải Anh, Văn Thương</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

--	--

Thứ năm ngày 10/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Thể dục:</p> <p>- VĐCB: Đi trên dây.</p> <p>Ôn: Ném trứng đích nằm ngang.</p> <p>- TC: Đua thuyền</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Trẻ biết tên VĐCB, biết thực hiện VĐCB “<i>Đi trên dây</i>” và trẻ biết ném trứng đích nằm ngang</p> <p>- Trẻ biết chơi TCVD “<i>Đua thuyền</i>”</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <p>- Trẻ 2 tay chống hông 2 chân luôn bước trên dây. Khi đi</p>	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <p>- Nhạc bài hát: “<i>Thằng tí sún</i>”</p> <p>- Nhạc nước ngoài: Khởi động, BTPTC</p> <p>- Vạch chuẩn, 2 dây dài 3m → 4m</p> <p>- Bao cát</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>- Mỗi trẻ 1 vòng thể dục, bao cát...</p>	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài “<i>Thằng tí sún</i>”.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ và hướng trẻ vào bài học.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1 Khởi động:</p> <p>Trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi: Đi thường-> Đi bằng mũi bàn chân-> Đi thường-> Đi bằng gót chân-> Đi thường->Đi khom-> Đi thường-> chạy nhanh, Chạy chậm-> về 4 hàng ngang.</p> <p>2.2 Trọng động:</p> <p>a. <i>BTPTC</i>: Cho trẻ tập theo nhạc nước ngoài. (Trẻ đứng thành 4 hàng ngang).</p> <p>- Tay: Hai tay đưa trước lên cao (2x8).</p> <p>- Bụng: 2 tay giơ cao, nghiêng người sang 2 bên (2x8) (Chuyên đội hình chữ V)</p> <p>- Chân: Đưa chân lên trước, khụy gối (3x8)</p> <p>- Bật: Tại chỗ (2x8) Trẻ chuyển đội hình chữ V thành 2 hàng</p>

	<p>luôn giữ thẳng bằng, mắt nhìn thẳng phía trước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng chơi TCVD thành thạo <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thích luyện tập, có hứng thú với bài tập. - Trẻ có ý thức trong giờ học 		<p>đọc quay mặt vào nhau.</p> <p><i>b. Vận động cơ bản: “Đi trên dây”</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên VĐ, cô làm mẫu 2 lần + Lần 1: Không giải thích + Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp phân tích: * TTCB: 2 chân đứng sát vạch chuẩn, hai tay chống hông. Khi có hiệu lệnh “Đi” bước chân phải vào dây tiếp theo bước chân trái vào dây đặt trước chân phải. Sau đó rút chân phải đặt vào dây trước chân trái. Cứ như vậy 2 bàn chân luôn bước trên sợi dây. Khi đi luôn phải giữ thẳng bằng, mắt nhìn thẳng phía trước. - Cô gọi 1 bạn lên tập. Cho trẻ quan sát nhận xét - Cô nhắc lại yêu cầu của bài tập - Lần 1: Cho 2 trẻ ở 2 hàng lên thực hiện (Sau mỗi lần tập cô động viên KK và sửa sai cho trẻ) - Lần 2: Cho 4 trẻ ở 2 hàng lên thực hiện - Lần 3: Thi đua 2 đội (Kết hợp VĐ ném trúng đích nằm ngang) - Củng cố: Cô hỏi tên VĐ. Mời 1- 2 trẻ lên VĐ lại * TCVD: Đua thuyền + Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội có số bạn bằng nhau. Cả 2 đội cùng ngồi xuống và 2 bạn làm thuyền trưởng ngồi ở đầu hàng, các bạn còn lại 2 chân sẽ quắp chặt vào bụng của bạn ngồi trước cho đến hết hàng. Dùng lực của 2 cánh tay làm mái chèo đẩy người về phía trước và đội nào về đích trước thì đội đó sẽ chiến thắng. + Luật chơi: Trong quá trình chơi các đội không được làm đứt thuyền và đội nào về đích trước thì đội đó chiến thắng - Cô cho trẻ chơi 2 lần.Sau mỗi lần chơi cô nhận xét động viên khuyến khích trẻ. <p><i>c. Hồi tĩnh:</i></p>
--	---	--	--

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng sau đó ngồi xuống xoa nắn, bóp chân tay, nằm co duỗi chân tay trên nền nhạc nhẹ nhàng. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học khen động viên trẻ và chuyển hoạt động khác.
Đánh giá/ Nhận xét	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động Cần rèn thêm cho một số trẻ cách mạnh dạn tự tin khi thực hiện vận động: Tuấn Anh, Tùng Lâm</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
Chỉnh sửa	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Thứ sáu ngày 11/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
------------------	-----------------	-----------------	-----------------------

<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>UD STEAM trong hoạt động tạo hình: Làm bàn tay robot.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đặc điểm cấu tạo của đôi bàn tay: Có cổ tay, bàn tay, các ngón tay, móng tay. - Trẻ biết tác dụng của đôi bàn tay: Dùng để xúc cơm, để vẽ, cầm nắm đồ vật, làm việc..... - Trẻ nêu cấu tạo của xương bàn tay: Xương cổ tay, xương bàn tay và xương ngón tay. - Trẻ biết tạo ra bàn tay rôbốt <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết quan sát, chú ý và tập trung vào suy nghĩ và giải quyết vấn đề: Làm thế nào để chế tạo ra bàn 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo án điện tử - Nhạc bài hát: Múa cho mẹ xem, nhạc không lời chơi trò chơi. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu, dụng cụ mỗi nhóm 1 khay gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Hình bàn tay: 1 cái + Ống hút 1cm = 14 cái; 3,5 cm = 5 cái; 5 cm: 1 cái + Dây len: 5 sợi + Xô rác mini: 1 chiếc + Băng dính hai mặt: 1 cuộn + Phiếu học tập: 1 tờ, Hộp bút sáp: 1 hộp 	<p>1. Ổn định tổ chức (Gắn kết)</p> <p><i>Cô GT khách- trẻ chào</i></p> <p>1.1. Tình huống (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Múa cho mẹ xem” <p>1.2. Gắn kết tình huống với bài học.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa hát bài hát gì? + Đôi bàn tay của bạn nhỏ trong bài hát đã làm gì? - Và khi lớn lên đôi bàn tay đó còn làm gì? + Các cô chú nhân đang làm việc bằng gì? + Để giúp các cô chú công nhân bớt vất vả, chúng mình sẽ làm gì? <p>=> Cô chốt làm bàn tay rô bốt.</p> <p>2. Phương pháp hình thức tổ chức</p> <p><u>Khám phá 1: Khám phá cấu tạo đôi bàn tay</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát đôi bàn tay của chính mình. + Đôi bàn tay có đặc điểm gì? + Mỗi bàn tay có mấy ngón tay? + Đó là những ngón nào? + Mỗi ngón tay có mấy đốt? + Vì sao các bàn tay, các ngón tay có thể cử động được? <p>Bàn tay, các ngón tay cử động đc là nhờ có hệ thống xương, gân và dây chằng</p> <p>=> Cô chốt: (Cho trẻ xem một số hình ảnh trên powerpoint)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các con ạ mỗi chúng ta ai cũng có 2 bàn tay. Trên mỗi bàn tay có 5 ngón tay, mỗi ngón có 3 đốt tay. + Mỗi bàn tay có cấu tạo gồm 3 phần: Xương cổ tay, xương bàn tay, xương ngón tay. <p><u>Giải thích 1:</u> Bàn tay cử động được dễ dàng và làm được các việc như cầm, nắm.....là nhờ có hệ thống xương, gân và dây chằng. Để giúp các cô chú công nhân đỡ vất vả. hnaycô cháu</p>
---	---	--	---

	<p>tay Robot có thể thu gom rác?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các kỹ năng gấp cắt, dán, luồn dây để tạo được bàn tay Robot. - Trẻ chú ý lắng nghe, đặt câu hỏi và giải quyết vấn đề. - Trẻ có kỹ năng làm việc nhóm: Thảo luận, phân chia nhiệm vụ, hợp tác tích cực với bạn và chia sẻ. - Trẻ trả lời các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc. - Trẻ sử dụng vật liệu dụng cụ an toàn, tiết kiệm. Sắp xếp đồ dùng gọn gàng, ngăn nắp. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe 		<p>mình sẽ cùng nhau “Làm bàn tay robot” giúp họ nhé.</p> <p><u>Khám phá 2: Quy trình làm bàn tay Robot:</u></p> <p>a. Yêu cầu sản phẩm (1 phút)</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Có thể cử động được. 2. Cầm, nắm và thả được các vật nhẹ. 3. Chắc chắn. 4. Dễ dàng điều khiển. <p>b. Khám phá vật liệu dụng cụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giúp trẻ nhận biết vật liệu dụng cụ và công dụng của chúng: - Ống hút, dây, băng dính, bìa <p>c. Khám phá các bước làm bàn tay rôbot</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các bước (Cô GT bằng hình ảnh) <p>Để làm được bàn tay robot phải trải qua các bước sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bước 1: Gập các ngón tay + Bước 2: Tạo các đốt xương + Bước 3: Tạo dây chằng cho tay + Bước 4: Điều khiển cử động <p>d. Trẻ tự khám phá các bước làm bàn tay Robot</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại 4 bước chế tạo bàn tay Robot. - Cho trẻ nhắc lại 4 yêu cầu của chế tạo bàn tay Robot. + Bây giờ cô mời bạn nhóm trưởng lên lấy NVL về nhóm của mình nào - Cho trẻ nhận khay vật liệu dụng cụ, phiếu học tập từ cô. - Cho trẻ tự chế tạo bàn tay tại nhóm mình. <p><u>Giải thích 2:</u></p> <p>Sự cử động của bàn tay Robot: Áp dụng 4 bước chúng ta đã chế tạo thành công bàn tay robot.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bước 1: Gập các ngón tay + Bước 2: Tạo các đốt xương
--	---	--	---

và làm theo sự hướng dẫn của giáo viên.

- Vui vẻ tham gia tiết học.
- Biết chơi những trò chơi ích trong những ngày nghỉ hè.
- Biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, dùng đôi bàn tay để làm nhiều việc có ích cho xã hội như thu gom rác thải.....

4. Kết quả áp dụng:
Mỗi nhóm vận dụng kiến thức, quy trình để tạo ra bàn tay Robot với các tiêu chí sau:

- + Cử động được
- + Nắm thả được đồ vật nhẹ

+ Bước 3: Tạo dây chằng cho tay
+ Bước 4: Điều khiển cử động *các con nhó chưa nào*

Trẻ thực hiện.

*** Áp dụng:**
Củng cố
- Vừa rồi các con đã cùng tìm hiểu về cấu tạo, tác dụng của đôi bàn tay đối với chúng ta. Qua việc áp dụng quy trình để tạo ra bàn tay ra bột.

Áp dụng / Mở rộng
- Áp dụng 1: + Bây giờ chúng mình hãy cầm bàn tay robot lên và cử động từng ngón tay nào?
- Áp dụng 2: Các con hãy dùng bàn tay robot thu gom nhặt tờ giấy đã được vo tròn nào.

*** Đánh Giá**
Trẻ đánh giá
- Bây h các con hãy điền vào phiếu đánh giá theo các tiêu chí đặt ra.
- Các con hãy đổi phiếu đánh giá cho nhóm bên cạnh:
+ Quan sát, kiểm tra xem bàn tay robot có cử động được không?
+ Có cầm, nắm được các vật nhẹ không?
+ Quá trình điều khiển bàn tay Robot có dễ dàng không?
+ Bàn tay Robot có chắc chắn không?

Chia sẻ.
- Cho trẻ chơi trò chơi: “Chung tay bảo vệ môi trường”
- Cách chơi: Mỗi nhóm 2 bạn chia làm một đội, lần lượt mỗi bạn ở từng đội lên dùng bàn tay Robot lấy rác thu gom để vào rỏ. Kết thúc bản nhạc đội nào thu gom được nhiều rác sẽ là đội chiến thắng.
- Luật chơi: Mỗi lần chỉ được lấy một cục rác.

	<p>+ Chắc chắn + Dễ dàng điều khiển.</p>		<p>- Tổ chức cho trẻ chơi: Trẻ chơi 1-2 lần. Trước khi đến với phần trao giải của của tiết học này, cô mời các con cùng dọn dẹp và phân loại đồ dùng, rác rưởi để gọn gàng tại vị trí nhé! 3. Kết thúc - Cô thấy hôm nay các con rất thông minh và tiết học thật là vui. Sau đây cô sẽ vinh danh các nhóm: + Bàn tay robot mang về nhiều rác nhất. + Giải tinh thần làm việc nhóm tích cực nhất + Giải nhóm chia sẻ ấn tượng nhất. + Giải nhóm giữ gìn vệ sinh bảo vệ môi trường tốt nhất + Giải nhóm sôi nổi nhất. + Nhóm chăm chỉ, kiên trì nhất. - Cô khen tất cả các con!</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động Trẻ có kỹ năng làm tốt: Khuê, Minh Anh, Bảo Lâm Cần rèn thêm một số trẻ kỹ năng dán: Minh Nhật, Tùng Lâm</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ hai ngày 14/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>- NDTT:</p> <p>+ NH: Con chim vành khuyên</p> <p>- NDKH:</p> <p>+ ÔVD: Bé tập đánh răng</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả của bài hát: Con chim vành khuyên nhạc sĩ Hoàng Vân. - Trẻ hiểu nội dung của bài hát nói về: Chú chim Vành Khuyên xinh xắn dễ thương và luôn ngoan ngoãn, lễ phép. - Trẻ cảm nhận được giai điệu vui tươi của bài nghe hát hát <p>2.Kỹ năng:</p>	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát “<i>Con chim vành khuyên; Bé tập đánh răng</i>” - Video ca nhạc bài “<i>Con chim vành khuyên</i>” - Xắc xô. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mũ âm nhạc, hoa. - Xắc xô. - Trang phục trẻ gọn gàng đeo nơ tay. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ chơi trò chơi "Chi nhanh nói đúng". <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Ôn vận động: Bé tập đánh răng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe 1 đoạn giai điệu tên bài hát: Bé tập đánh răng + Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả? Tác giả - Cô cho cả lớp hát và vận động 2 lần - Mời tổ, bạn trai, bạn gái; nhóm, cá nhân vận động minh họa. (Cô động viên khuyến khích trẻ sau mỗi lần vận động) - Cô cho trẻ vận động minh họa cho lời bài hát: Bé tập đánh răng - Cô cho trẻ VĐ theo nhiều hình thức trẻ thích (Dậm chân, vỗ tay, lắc đầu, vỗ tiết tấu) <p>2.2 . Nghe hát: Con chim vành khuyên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát: Con chim vành khuyên. Tác giả Hoàng Vân - Lần 1: Cô hát cho trẻ nghe. Hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Do ai sáng tác? + Bài hát nói về điều gì? - Cô hát cho trẻ nghe lần 2 (Cô hát + minh họa động tác).

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động nhịp nhàng theo giai điệu bài hát - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi VĐ. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết biết thể hiện, bộc lộ cảm xúc của mình trong khi hát. 		<ul style="list-style-type: none"> - Lần 3: Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát. Hỏi trẻ: Bài hát có giai điệu như thế nào? Giảng ND: Bài hát “Con chim vành khuyên” nói về chú chim rất là ngoan biết vâng lời và biết chào hỏi mọi người.... - Lần 4: Cô cho trẻ xem video bài: "Con chim vành khuyên". - Lần 5: Cô hát + Trẻ hưởng ứng cùng cô. <p>3. Kết thúc.:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học, động viên khen ngợi trẻ và chuyển hoạt động.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động Cần rèn thêm một số trẻ biết thể hiện tình cảm khi nghe hát Tuấn Anh, Tùng Lâm</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ ba ngày 15/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán:</p> <p>Dạy trẻ nhận biết chữ số 7 và số lượng trong phạm vi 7</p> <p>(MT29)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nắm được nguyên tắc lập số, hiểu ý nghĩa số lượng của chữ số 7. - Nhận biết số 7 - Biết cách chơi các trò chơi. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đếm thành thạo, đếm hết các đối tượng và tách kết quả đếm ra khỏi quá trình đếm. - Trẻ tìm hoặc tạo ra được các nhóm có số lượng trong phạm vi 7 theo yêu cầu của cô. 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao án điện tử nhận biết chữ số 7, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 7. - Các nhóm đồ vật, đồ chơi có số lượng là 7 đặt xung quanh lớp. - Nhạc bài hát “Tập đánh răng” <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 rô đồ dùng lô tô có số lượng là 7. Thẻ số 5, 6, 7 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài “Bé tập đánh răng” <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Ôn nhận biết số lượng 6</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhận biết và đếm các nhóm đối tượng có số lượng là 5 trên máy tính . <p>2.2. Tạo nhóm có SL là 7, đếm đến 7, nhận biết chữ số 7</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lấy rô đồ dùng về chỗ ngồi. Hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> - Trong rô của con có gì? - Cho trẻ xếp 6 bàn chải răng ra thành hàng ngang và đếm. - Thêm 1 bàn chải răng xếp tiếp vào dãy và đếm. Sau đó nêu kết quả: 6 bàn chải thêm 1 bàn chải là 7 bàn chải. - Lấy 6 cốc xếp tương ứng mỗi cốc 1 bàn chải răng và đếm. - Lấy thêm 1 cốc và đếm. Sau đó nêu kết quả: 6 cốc thêm 1 cốc là 7. - Cho trẻ tìm xung quanh lớp nhóm ĐD có SL là 7 và đếm. - Cho trẻ so sánh số lượng các nhóm vừa đếm. => Cô chính xác hóa kết quả và nêu ý nghĩa số lượng của số 7. - Cô giới thiệu chữ số 7 và cho trẻ chọn thẻ số 7 giơ lên đọc to 2-3 lần và đặt vào nhóm có 7 bàn chải răng và 7 cốc. - Cho trẻ chọn và đặt thẻ số vào các nhóm đồ dùng, đồ chơi vừa tìm được xung quanh lớp. - Cho trẻ so sánh các chữ số 7 và kết luận: Tất cả các chữ số 7

	<p>- Trẻ chơi trò chơi thành thạo.</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ có ý thức, nề nếp trong giờ học</p>	<p>- 3 ngôi nhà có thẻ số 5, 6, 7.</p>	<p>đều giống nhau.</p> <p>=> Cô chính xác hóa kết quả và nêu ý nghĩa của chữ số 7: <i>Tất cả các nhóm đồ dùng có SL là 7 được biểu thị bằng chữ số 7</i></p> <p>- Cho trẻ cất dần số bàn chải răng và số cốc (Vừa cất vừa đếm)</p> <p>2.3. Luyện tập:</p> <p>a. Trò chơi 1: Ai tinh hơn.</p> <p>Cách chơi: Trên màn hình có các nhóm số lượng 5,6,7. Trẻ tìm nhóm đồ dùng có SL tương ứng với thẻ số 7.</p> <p>b. Trò chơi 2: Tìm nhà.</p> <p>+ Cách chơi: Có 3 ngôi nhà có chứa các thẻ số 5,6, 7. Mỗi trẻ chọn 1 lô tô có hình ảnh các nhóm đồ dùng có SL 5,6,7. Cho trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “Tìm nhà” thì bạn nào có lô tô nhóm đồ dùng có SL tương ứng với thẻ số của ngôi nhà nào thì chạy nhanh về ngôi nhà đó.</p> <p>+ Luật chơi: Bạn nào chạy về sai nhà thì bạn đó phải nhảy lò cò 1 vòng xung quanh lớp.</p> <p>+ Cho trẻ chơi 2 lần. Lần 2 đổi thẻ.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét giờ học, động viên khen ngợi trẻ và chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động</p> <p>Cháu Tùng Lâm, Minh Khôi, Đức Nhật chưa đạt mục tiêu</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p>		

	<hr/> <hr/> <hr/>
--	-------------------

Thứ tư ngày 16/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen chữ viết:</p> <p>Trò chơi chữ cái</p> <p>a, ã, â.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết và gọi tên các chữ cái a, ã, â qua các trò chơi - Trẻ biết tên các nét chữ a, ã, â <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phát âm chính xác các chữ a, ã, â - Trẻ trả lời các câu hỏi của cô 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: Đôi mắt xinh - Bài giảng power point - 3 ngôi nhà có chứa chữ cái a, ã, â - Que chỉ, bảng để gắn bài thơ <p>2. Đồ dùng của trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 bài 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài: Đôi mắt xinh - Cô giới thiệu chương trình: "Cùng bé tỏa sáng" <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Trò chơi 1: Đuổi hình bắt chữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô mở slide cho trẻ xem các hình ảnh có từ minh họa phía dưới. Mũi tên chỉ vào chữ cái nào trẻ tìm chữ cái đó và đọc to tên chữ cái đó . - Cô cho trẻ chơi 4 – 5 lần <p>2.2. Trò chơi 2: Thử tài của bé</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: + Cô treo tranh 3 ngôi nhà có gắn thẻ chữ a, ã, â ở xung quanh lớp. Cho mỗi trẻ cầm 1 thẻ chữ cái a, ã, â mà trẻ thích, trẻ vừa đi vừa hát. Khi có hiệu lệnh “Tìm nhà” trẻ có chữ cái nào tìm

	<p>to, rõ ràng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có ý thức kỷ luật, nề nếp trong giờ học 	<p>tập và 1 rô trong đó có thể chữ rời a, ă, â</p>	<p>về đúng nhà có chữ cái đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Luật chơi: Ai về nhà sai phải nhảy lò cò tìm về đúng nhà. Sau khi chơi cô nhận xét, động viên, khuyến khích trẻ. <p>2.3. Trò chơi 3: Ai tinh mắt</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cách chơi: Mỗi trẻ 1 bài tập trong bài tập có các hình ảnh, dưới các hình ảnh có các từ chứa chữ cái a, ă, â. Yêu cầu trẻ phải tìm đúng các chữ cái a, ă, â trong từ nối với các chữ cái a, ă, â to in đậm đã cho ở giữa bài tập. + Luật chơi : Ai nối sai sẽ phải tìm và nối lại <p>2.4. Trò chơi 4: Đội nào nhanh hơn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô in 2 bài thơ khổ A3 rồi gắn lên bảng. Cô chia trẻ thành 2 đội, mỗi đội 7 bạn. Chơi theo luật tiếp sức. Từng bạn lên lấy bút gạch dưới chân các chữ cái a, ă, â có trong từ. - Luật chơi: Trong vòng 1 bản nhạc đội nào gạch chân được nhiều các chữ cái a, ă, â hơn là đội chiến thắng. - Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần. sau mỗi lần chơi cô nhận xét kết quả chơi, cho trẻ phát âm lại chữ cái a, ă, â mà trẻ vừa tìm được. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học khen động viên trẻ và chuyển hoạt động khác.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động Cần rèn thêm cháu Tùng Lâm, Đức Nhật vẫn còn nhầm lẫn chữ</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p>		

	<hr/> <hr/> <hr/>
--	-------------------

Thứ năm ngày 17/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học:</p> <p>Truyện: Mời bạn đến chơi nhà. (Tiết đa số trẻ chưa biết)</p> <p>(MT53)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên truyện, tên nhân vật trong truyện, hành động của nhân vật. - Trẻ hiểu được nội dung câu chuyện: Nói về đôi bạn thân Gấu nhỏ và Cáo. Gấu vẽ tranh lên công 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: "Tìm bạn thân" - Tranh truyện power point "Mời bạn đến chơi nhà" - Sa bàn rối minh họa nội dung chuyện <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 ghế 	<p>1. Ổn định, gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài "Tìm bạn thân". - Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài học <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Giới thiệu tác phẩm: - Cô dẫn dắt giới thiệu truyện * Cô kể tác phẩm 3 lần : - <i>Cô kể lần 1:</i> Cô đọc truyện diễn cảm cho trẻ nghe (Trên nền nhạc nhẹ nhàng) - Cho trẻ đặt tên cho câu chuyện. Cô chốt lại tên truyện "Mời bạn đến chơi nhà", hỏi tên các nhân vật - <i>Cô kể lần 2 :</i> Cô kể + Giáo án pp: Đàm thoại và trích dẫn. + Cô kể truyện gì? Trong câu chuyện có những ai? + Bạn Gấu đã mời ai đến chơi nhà mình?

	<p>đề mời Cáo đến chơi nhà mình.</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển khả năng tư duy và làm giàu vốn từ cho trẻ - Trẻ phát âm chính xác, to, rõ ràng, mạch lạc, không ngọng, trả lời đủ câu. <p>3.Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GD trẻ biết đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ với bạn bè. - Trẻ hứng thú tham gia giờ học 	<p>ngồi đội hình chữ U, tâm thế thoải mái, trang phục gọn gàng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Cáo nhỏ đã nói gì với Gấu? <p><i>Trích dẫn: (Gấu và cáo nhỏ là đôi bạn.....nhà bạn ở đâu)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm thế nào để cáo nhỏ nhận ra nhà của Gấu? <p><i>Trích dẫn: (Gấu chỉ tay.....để bạn dễ tìm)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Gấu đã vẽ gì đầu tiên? + Chuyện gì đã xảy ra khi Gấu vẽ bó hoa ? <p><i>Trích dẫn: (Sáng sớm hôm sau....tới để hút mật)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Sau đó Gấu vẽ gì? + Nhìn thấy vườn cỏ của Gấu vẽ thì ai đã đến nhà Gấu? + Gấu lại vẽ gì tiếp theo? <p><i>Trích dẫn: (Một lát sau.....Khi lại phải xóa bức vẽ đi)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Cuối cùng Gấu đã quyết định vẽ gì? Và Cáo có tìm được nhà của Gấu không? + Qua câu chuyện "Mời bạn đến chơi nhà" thì Cáo và Gấu là đôi bạn ntn? Và chúng mình học tập được điều gì ở Cáo và Gấu? <p>=> Cô GD trẻ : Bạn bè trong cùng lớp phải đoàn kết, giúp đỡ yêu thương nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Cô kể lần 3:</i> Rồi minh họa. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, hứng thú khi nghe kể truyện, hiểu nội dung truyện.</p> <p>Trẻ chưa đạt mục tiêu Tùng Lâm</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Chỉnh sửa	-----

Thứ sáu ngày 18/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động tạo hình: Vẽ trang trí váy tặng mẹ (Đề tài)	1. Kiến thức: - Trẻ biết 1 số đặc điểm về chiếc váy - Trẻ biết đặt tên cho bức tranh vẽ trang trí váy tặng mẹ của mình 2. Kỹ năng: - Trẻ phối hợp các nét cong tròn, cong dài,	1. Đồ dùng của cô: - Nhạc bài hát: “ <i>Cô và mẹ</i> ” - Nhạc nhẹ không lời mở khi trẻ vẽ - Tranh gợi ý của cô: 3 tranh +Tranh 1: Vẽ trang trí váy bằng các họa tiết chấm bi	1. Ổn định tổ chức: - Cô cho trẻ hát bài “ <i>Cô và mẹ</i> ” 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: 2.1. Đàm thoại cung cấp biểu tượng về chiếc váy - Cô cho trẻ quan sát 3 tranh gợi ý vẽ trang trí váy tặng mẹ Đàm thoại: * Tranh 1: Vẽ trang trí váy bằng các họa tiết chấm bi + Đây là tranh gì? + Con có nhận xét gì về tranh này? + Cô vẽ trang trí váy bằng những nét nào? * Tranh 2: Vẽ trang trí váy bằng các họa tiết hoa + Con thấy bức tranh này có gì khác so với bức tranh trước? + Cô sử dụng bút màu gì để vẽ nét?

	<p>nét thẳng, nét xiên... để vẽ trang trí váy tặng mẹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sắp xếp các chi tiết hài hoà, hợp lý, bố cục tranh cân đối. - Phối hợp các màu sắc để tô màu đều, mịn - Phát triển ở trẻ óc quan sát, khả năng sáng tạo ở trẻ <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ yêu quý bạn bè, giữ gìn sản phẩm của mình 	<p>+Tranh 2: Vẽ trang trí váy bằng các họa tiết hoa</p> <p>+Tranh 3: Vẽ trang trí váy bằng hình lá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá treo sản phẩm <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 vở - Bút sáp, màu nước, màu dạ, khăn lau... 	<ul style="list-style-type: none"> + Cô vẽ ở đâu của chiếc váy? + Cô tô màu bức tranh trang trí váy tặng mẹ như thế nào? <p>* Tranh 3: Vẽ trang trí váy bằng họa tiết lá</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con thấy bức tranh có bố cục ntn? + Cô đã sử dụng chất liệu gì để tô màu bức tranh? <p>2.2. Hỏi ý thích của trẻ, mở rộng phát triển khả năng sáng tạo của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con thích vẽ trang trí váy tặng mẹ như thế nào? + Con sử dụng những nét vẽ nào? + Con sắp xếp bố cục tranh như thế nào? + Tô màu ntn? Sử dụng chất liệu gì để tô? <p>-> GD trẻ yêu bố mẹ, quý bạn bè và giữ gìn sản phẩm tạo hình</p> <p>2.3. Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bật nhạc nhẹ không lời cho trẻ thực hiện - Cô bao quát hướng dẫn trẻ khi cần thiết <p>2.4. Nhận xét đánh giá sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ trưng bày bài vẽ của mình, quan sát, nhận xét + Trên đây có rất nhiều bức tranh đẹp. + Con hãy chọn cho mình 1 bức tranh mà con thích? + Bạn đã vẽ trang trí váy tặng mẹ như thế nào? + Bạn tô màu cho bức tranh của mình bằng chất liệu gì? Tô màu như thế nào? + Bạn vẽ đã cân đối chưa? + Cho trẻ giới thiệu về tranh của mình + Con đặt tên cho bức tranh.. + Cô nhận xét bài vẽ sáng tạo và bài chưa làm được. <p>3. Kết thúc :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.
--	---	---	---

Đánh giá/ Nhận xét	Trẻ hứng thú tham gia hoạt động Cần rèn thêm kỹ năng vẽ cho một số trẻ: Minh Khôi, Đức Nhật, Tùng Lâm <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>

Thứ hai ngày 21/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Âm nhạc: - DH (NDTT): Cái mũ. (Nhạc nước ngoài, lời	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và thuộc bài hát: “ <i>Cái mũ</i> ”	1. Đồ dùng của cô: - Nhạc bài hát: “Cái mũ” - Nhạc chơi	1. Ổn định tổ chức: - Cô giới thiệu chương trình “Bé làm ca sĩ” 4 đội chơi: Đội nốt nhạc xanh, nốt nhạc đỏ, nốt nhạc vàng, nốt nhạc tím. 2. Phương pháp hình thức tổ chức:

<p>Lê Đức - Thu Hiền</p> <p>- TCAN (NDKH): Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ.</p>	<p>tác giả: Lê Đức - Thu Hiền</p> <p>- Trẻ hiểu nội dung bài dạy hát: “<i>Cái mũi</i>” mũi giúp chúng ta ngửi và thở được.</p> <p>- Biết tên, cách chơi trò chơi: Nghe âm thanh đoán tên dụng cụ.</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <p>- Trẻ hát đúng lời, hát đúng giai điệu bài hát: “<i>Cái mũi</i>”</p> <p>- Trẻ hưởng ứng (đung đưa) vỗ tay theo giai điệu bài nghe hát.</p> <p>- Rèn tai nghe và khả năng tư duy cho trẻ.</p> <p>3. Thái độ :</p> <p>- Giáo dục trẻ yêu quý gia đình</p>	<p>TC, dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, song loan, mõ, trống.....</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>- Mũ âm nhạc</p> <p>- Đủ số ghế trẻ ngồi và tâm thế thoải mái.</p>	<p>2.1. Dạy hát “<i>Cái mũi</i>”</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả: Lê Đức - Thu Hiền.</p> <p>- Cô hát mẫu 2 lần:</p> <p>+ Lần 1: Cô hát có nhạc đệm kết hợp cử chỉ, nét mặt.</p> <p>Hỏi trẻ: Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Bài hát do ai sáng tác?</p> <p>+ Lần 2: Cô hát có nhạc đệm kết hợp minh họa động tác</p> <p>- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về tác dụng của cái mũi giúp chúng ta thở và ngửi được....GD trẻ biết vệ sinh và bảo vệ chiếc mũi của mình.</p> <p>* <i>Cô dạy trẻ hát :</i></p> <p>- Cô + trẻ hát 3 lần (kết hợp nhạc).</p> <p>- Cho tổ, nhóm hát. (Sau mỗi lần trẻ hát cô chú ý sửa sai câu nhạc cho trẻ, những trẻ hát chưa đúng cô cho trẻ hát lại cùng bạn khác)</p> <p>- Hát nâng cao: Hát nối tiếp, hát to- nhỏ theo tay nhịp của cô</p> <p>- Cá nhân trẻ hát. Hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả?</p> <p>- Cả lớp hát lại 1 lần</p> <p>2.2. Trò chơi “<i>Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ</i>”</p> <p>- Cô giới thiệu tên TC “<i>Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ</i>”</p> <p>+ Cách chơi: Cô cho trẻ đội mũ kín mắt, mời 1 trẻ gõ âm thanh của dụng cụ âm nhạc trẻ sẽ đoán xem đó là âm thanh của nhạc cụ nào.</p> <p>+ Luật chơi: Khi trẻ không đoán đúng tên dụng cụ âm nhạc thì trẻ phải hát tặng cả lớp 1 bài hát.</p> <p>- Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi và tổ chức cho trẻ chơi 3 lần. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, động viên trẻ.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.</p>
--	---	--	---

	- Trẻ hứng thú với tiết học và có nề nếp kỷ luật khi tham gia trò chơi.		
Đánh giá/ Nhận xét	Trẻ hứng thú tham gia hoạt động Cần rèn thêm một số bạn kỹ năng biểu diễn mạnh dạn tự tin khi hát: Đức Nhật, Tùng Lâm ----- ----- ----- -----		
Chỉnh sửa	----- ----- ----- -----		

Thứ ba ngày 22/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
------------------	-----------------	-----------------	-----------------------

<p>Khám phá:</p> <p>Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có một số hiểu biết về một số thực phẩm cần thiết cho trẻ lớn lên và khỏe mạnh: chất đạm, chất béo, chất bột đường, vitamin và muối khoáng. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân loại các nhóm thực phẩm theo 1 hoặc 2 dấu hiệu chung. - Trẻ trả lời to, rõ ràng, diễn đạt mạch lạc đủ câu, đủ ý. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ăn uống đủ chất, rèn luyện thể lực hàng ngày. 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo án PP hình ảnh các loại thực phẩm thuộc 4 nhóm thực phẩm... - Nhạc bài hát “Mời bạn ăn”. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lô tô cho trẻ chơi trò chơi. - 4 bảng. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát: “Mời bạn ăn”. - Trò chuyện với trẻ và hướng trẻ vào bài dạy. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Khám phá tìm hiểu về các nhóm thực phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Muốn cho cơ thể khỏe mạnh phải làm gì? - Cần phải ăn những gì? - Cho trẻ xem hình ảnh các loại thực phẩm thuộc 4 nhóm TP. - Cho trẻ lấy tranh 4 nhóm thực phẩm về 4 nhóm thảo luận - Cô mời từng nhóm lên giới thiệu về thực phẩm của nhóm mình. + Gạo, ngô, khoai, sắn là những loại thực phẩm giàu chất gì? + Chất béo bao gồm những gì? + Chất đạm gồm có những gì? + Vitamin và muối khoáng có trong thực phẩm nào? - Mời trẻ nhóm khác bổ sung ý kiến. - Nếu thiếu một trong số các loại thực phẩm đó thì sao? <p>2.2. So sánh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giống nhau: Đều là thực phẩm cần thiết cho con người. - Khác nhau: Thuộc các nhóm thực phẩm khác nhau. <p>=> Cô tóm tắt tên gọi, và tác dụng của các nhóm thực phẩm và giáo dục trẻ ăn uống đầy đủ các chất giúp cơ thể khỏe mạnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngoài ăn uống đầy đủ các chất các con cần làm gì để cơ thể luôn khỏe mạnh? (Tập thể dục, vệ sinh cơ thể hàng ngày: Tắm gội, thay quần áo, ngủ đúng giờ...) <p>2.3. Trò chơi ôn luyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi 1: “Kể đủ 3 thứ”. + Cách chơi: Mỗi bạn sẽ kể 3 loại thực phẩm mà mình biết. + Luật chơi: Bạn sau không được kể những thực phẩm mà bạn trước đã kể.
---	---	---	---

			<p>- Trò chơi 2: “Đội nào nhanh”.</p> <p>+ Cách chơi: Cô chia trẻ thành 4 đội chạy lên gắn lô tô lên bảng theo 4 nhóm thực phẩm mà cô yêu cầu trong thời gian 1 bản nhạc, đội nào tìm và gắn đúng nhiều hơn thì đội đó giành chiến thắng. Cô nhận xét sau mỗi lần chơi và thưởng hoa cho đội chiến thắng.</p> <p>+ Luật chơi: Bạn chạy về đập vào tay thì bạn tiếp theo mới được chạy lên và mỗi bạn lên chỉ được lấy 1 lô tô.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét động viên khen trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Cần rèn thêm trẻ kỹ năng trả lời đầy đủ: Văn Thương, Tùng Lâm</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Thứ tư ngày 23/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen chữ viết:</p> <p>Tập tô chữ cái: a, ă, â</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ biết tên các chữ cái a, ă, â - Trẻ biết cách ngồi, cách cầm bút, giữ vở khi tô chữ cái...</p> <p>2. Kỹ năng: - Trẻ tô trũng khít nét chấm mờ, tô đúng chiều của chữ - Trẻ phát âm chính xác, to, rõ ràng các chữ cái</p> <p>3. Thái độ: - GD trẻ biết chăm chỉ luyện tập, có nề nếp trong hoạt động</p>	<p>1. Đồ dùng của cô: - Bài đề cô tô mẫu, bảng, phấn - Nhạc bài hát “Tập đánh răng”.</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ: - Mỗi trẻ 1 vở có bài tô chữ a, ă, â để trẻ tô, bút chì - Các thẻ từ chứa chữ a, ă, â</p>	<p>1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ hát bài hát: “ Tập đánh răng” - Trò chuyện dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Ôn chữ a, ă, â qua trò chơi * Trò chơi 1 “Mắt ai tinh” - CC: Tìm nhanh chữ cái a, ă, â: trong tên các đồ chơi, các đồ dùng mà trẻ yêu thích trong lớp - Cho trẻ đọc các chữ cái a, ă, â * Trò chơi 2: <i>Tìm nhà</i> - CC: - Cô giới thiệu chữ in thường và song song là chữ viết thường, trẻ đọc. - Cô phát cho mỗi trẻ 1 thẻ có chữ cái a, ă, â. Nhiệm vụ của trẻ là cầm thẻ chữ cái tìm về các từ chứa các chữ cái đó.</p> <p>2.2. Tập tô chữ a, ă, â - Cô đưa ra từ chứa chữ cái a, ă, â in thường cho trẻ đọc chữ cái. - Giới thiệu chữ a viết thường trẻ sẽ tập tô. Hướng dẫn trẻ tô chữ a * <i>Cô tô mẫu chữ 3 lần</i> + L1: Tô không giải thích + L2: Tô + Giải thích. Đặt bút bắt đầu vào dấu chấm in đậm cô đưa từ trái sang phải và đưa bút theo hướng mũi tên, cô tô trũng khít lên dấu chấm mờ đến dấu chấm cuối cô nhắc bút.</p>

			<p>+ L3: Tô (mời 1 trẻ khá lên tô)+ hướng dẫn lại: Cách cầm bút, cách giữ vở, tư thế ngồi tô...</p> <p>- Cho trẻ giờ vở.</p> <p>* Cô ngồi tô mẫu, cho trẻ xem vở tô mẫu các nét của cô</p> <p>* Cô cùng trẻ tô trên không 3 lần</p> <p>* Trẻ tô: Cô bao quát, sửa tư thế ngồi, nhắc trẻ cầm bút ba đầu ngón tay, cầm không gằn quá, xa quá ngồi bút.</p> <p>- Cho trẻ chơi TC “Chơi với các ngón tay”</p> <p><i>Tô chữ ă, â tương tự chữ a</i></p> <p>- Cô cho trẻ đổi vở cho nhau xem, cho bạn tô đẹp mang cho các bạn xem vở.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động</p> <p>Cần rèn thêm trẻ cách cầm bút khi tô: Minh Nhật, Tuấn Anh, Tùng Lâm</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ năm ngày 24/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Thể dục:</p> <p>- VĐCB: Đi trên ván dốc thể dục</p> <p>- TCVD: Chuyện bóng</p> <p>(MT2)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập BTPTC theo nhạc - Trẻ biết tên bài VĐCB “Đi trên ván dốc thể dục”. - Trẻ biết thực hiện vận động “Đi trên ván dốc thể dục. và trò chơi “Chuyện bóng” <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ bước đi tự nhiên trên ghế, rèn kỹ năng cơ chân, mắt nhìn thẳng phía trước giữ thăng bằng cơ thể. 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, hoặc trong phòng nhóm. - Ghế dốc thể dục, vạch chuẩn. - 2 quả bóng để chơi trò chơi. - Nhạc TD nước ngoài <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang phục, quần áo gọn gàng, phù hợp với thời tiết. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ chơi TC “Con cua đá” - Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài học <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Khởi động: 2.1 Khởi động:</p> <p>Trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi: Đi thường-> Đi bằng mũi bàn chân-> Đi thường-> Đi bằng gót chân-> Đi thường->Đi khom-> Đi thường-> chạy nhanh, Chạy chậm-> về 4 hàng ngang.</p> <p>2.2. Trọng động:</p> <p><i>a. BTPTC:</i> Cho trẻ tập theo nhạc nước ngoài. (Trẻ đứng thành 4 hàng ngang).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay: Hai tay đưa ngang, đưa trước (2x8). - Bụng: 2 tay chống hông quay người sang 2 bên (2x8) (Chuyển đội hình 3 nhóm) - Chân: Đưa chân lên trước, khuyu gối (3x8) - Bật: Tại chỗ (2x8) - Trẻ chuyển đội hình 3 nhóm thành 2 hàng dọc quay mặt vào nhau. <p><i>b. VĐCB: Đi trên ván dốc thể dục</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu vận động. - Cô làm mẫu 2 lần: + Lần 1: Cô làm mẫu không phân tích. Hỏi trẻ tên vận động?

	<p>- Rèn luyện và phát triển kỹ năng vận động đi.</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>- Trẻ thích luyện tập, có hứng thú với bài tập.</p> <p>- Trẻ có ý thức trong giờ học</p>		<p>+ Lần 2: Cô vừa làm mẫu vừa phân tích: TTCB: Cô đứng thẳng, mắt nhìn về phía trước, 2 tay dang ngang khi có hiệu lệnh đi cô đi từ đầu thấp của tấm ván đến đầu cao của tấm ván rồi cô quay người lại đi từ đầu cao tới đầu thấp -> Đi về cuối hàng</p> <p>- Mời 1 trẻ lên VD – Cho trẻ khác nhận xét. (Nếu trẻ chưa làm được cô làm mẫu lại VD – trẻ làm tốt cô nhắc lại yêu cầu của bài tập)</p> <p>- Trẻ tập lần 1: Mỗi hàng 1 trẻ - Cô chú ý sửa sai cho trẻ. - Trẻ tập lần 2: Mỗi hàng 2 trẻ - Cô chú ý sửa sai cho trẻ.</p> <p>+ Lần 3: Khi trẻ tập thành thạo thi đua xem đôi nào nhanh. Cô bao quát sửa sai, động viên trẻ.</p> <p>(Đánh giá MT: 2)</p> <p>+ củng cố: Hỏi lại tên vận động. Gọi trẻ khá lên làm lại 1 lần .</p> <p><i>c. TCVD: Chuyển bóng</i></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi. - Hỏi trẻ cách chơi, luật chơi -> Cô nhắc lại cách chơi , luật chơi</p> <p>+ Cách chơi: Trẻ đứng thành 2 hàng dọc chân rộng bằng vai. Bạn đầu hàng cầm bóng bằng 2 tay. Khi có hiệu lệnh chuyển bóng qua đầu (qua chân) cho bạn đứng sau. Bạn sau đón bóng bằng 2 tay chuyển tiếp cứ vậy cho đến hết hàng. Bạn cuối hàng cầm bóng chạy lên đầu hàng giơ bóng lên.</p> <p>+ Luật chơi: Không ôm bóng. Bóng rơi phải bắt đầu lại từ đầu. Đội nào chuyển nhanh hơn sẽ thắng</p> <p>- Trẻ chơi 3 - 4 lần cô chú ý sửa luật chơi cho trẻ. - Nhận xét trẻ chơi.</p> <p>2.3. Hồi tĩnh: Đi lại nhẹ nhàng 1 -2 vòng quanh sân tập</p> <p>3. Kết thúc:</p>
--	---	--	--

			- Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.
Đánh giá/ Nhận xét	Trẻ hứng thú tham gia hoạt động Một số trẻ chưa đạt mục tiêu: Phương Chi, Tùng Lâm <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 25/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động tạo hình:	1. Kiến thức. - Trẻ biết tên gọi, các đặc	1. Đồ dùng của cô: - Đàn, nhạc bài	1. Ổn định tổ chức: - Cho trẻ hát bài hát “ Tìm bạn thân”. - Cô trò chuyện với trẻ và hướng vào bài dạy.

<p>Vẽ bạn thân (Đề tài) (MT85)</p>	<p>điểm khuôn mặt của bạn thân. - Trẻ biết vẽ chân dung bạn thân. 2. Kỹ năng. - Củng cố, luyện kỹ năng vẽ các nét cong, thẳng, xiên ... và tô màu tạo thành bức tranh chân dung bạn thân. - Luyện kỹ năng phối hợp màu sắc hài hòa cân đối, hợp lý. - Biết cách trình bày bố cục bức tranh. Đặt tên cho bức tranh. 3. Thái độ. - Giáo dục trẻ biết quan tâm yêu quý, chia sẻ với bạn, vẽ</p>	<p>hát “ Tìm bạn thân”. - Bảng hình, tranh ảnh trên máy về các khuôn mặt. - 3 tranh gợi ý. 2. Đồ dùng của trẻ: - Vở vẽ của trẻ. - Bàn ghế 6 trẻ/ 1 nhóm. - Bút màu sáp, màu nước, bút dạ. - Khăn lau tay.</p>	<p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức 2.1. Quan sát đàm thoại tranh mẫu: * Tranh 1: - Đây là tranh gì?- tranh vẽ chân dung bạn thân. - Tại sao cháu biết đây là tranh chân dung bạn thân? - Nhận xét về đặc điểm chân dung của bạn thân: ... - Cô đã sử dụng bút gì để vẽ chân dung bạn thân?- bút sẫm màu. - Ôn k/n cơ bản: Cô dùng bút sẫm màu để vẽ nét cong tròn khép kín làm hình khuôn mặt ... - Cô sử dụng chất liệu màu gì để tô khuôn mặt?- s/d màu nước (màu sáp, bút dạ), Cách di màu ntn?- tô đều màu, mịn, không chờm ra ngoài. - Đặt tên bức tranh: Bạn yêu ... * Tranh 2:- Chân dung của bạn thân ở tranh này có gì khác với tranh 1? - Bạn sử dụng chất liệu màu gì để tô? ... * Tranh 3: - Chân dung của bạn thân ở tranh này có gì khác với khuôn mặt ở tranh 1 & tranh 2? ... - Bạn sử dụng chất liệu màu gì để tô? ... - Bạn vẽ chân dung bạn thân ở vị trí nào của tờ giấy? 2.2. Cô hỏi ý tưởng của trẻ: - Con thích vẽ chân dung bạn thân ntn? Vẽ những nét gì? - Cách tô màu ntn? (Gọi 2-3trẻ trả lời). 2.2. Củng cố phương thức tạo hình. - Nhắc trẻ tư thế ngồi ngay ngắn, không ồn ào, tập trung chú ý làm bài, cách giữ vở, cách cầm bút, không làm bẩn & nhàu rách vở, khi làm xong thu dọn đồ dùng gọn gàng, sạch sẽ để đúng nơi qui định ... 2.4. Trẻ thực hiện: - Cô bao quát trẻ, giúp đỡ trẻ hoàn thiện bức tranh, động viên</p>
--	--	--	---

	<p>đẹp của bức tranh, giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.</p>		<p>khuyến khích trẻ khá. 2.5. Nhận xét đánh giá sản phẩm. - Cho trẻ mang tranh lên treo, các con hãy chọn cho mình bức tranh mà mình thích nhất. - Vì sao? (hoặc Đây là tranh của ai?) - Con giới thiệu về tranh của mình? (tên của bức tranh). - Bạn vẽ chân dung bạn thân có những gì, vẽ ntn? Tô màu ntn? - Giáo dục trẻ yêu quý sản phẩm của mình và của bạn. GD tình yêu thương quý mến bạn bè. - Chọn tranh đẹp để khuyến khích trẻ trong giờ học sau. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động Một số trẻ chưa đạt mục tiêu: Đức Nhật, Văn Thương, Tùng Lâm</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ hai ngày 28/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>*NDTT: - DH:</p> <p>Nhà mình rất vui (TG: Lê Đức Hùng)</p> <p>*NDKH: - NH: 'Gia đình nhỏ hạnh phúc to'</p> <p>(Nguyễn Văn Chung)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài hát: Nhà mình rất vui. TG: Lê Đức Hùng - Trẻ biết chơi trò chơi. - Trẻ hiểu nội dung bài hát <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc, hát đúng lời, đúng giai điệu bài hát : Nhà mình rất vui - Trẻ mạnh dạn, tự tin biết thể hiện cảm xúc của mình trong khi hát. - Phát triển tai nghe nhạc cho 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc beat bài hát: Nhà mình rất vui. Gia đình nhỏ, hạnh phúc to - 6 ghế chơi TC <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - mũ âm nhạc đủ số trẻ. - Trang phục trẻ gọn gàng 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về gia đình trẻ. - Trò chuyện dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Dạy hát “ Nhà mình rất vui.”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả: Lê Đức Hùng - Cô hát mẫu 2 lần: + Lần 1: Cô hát có đệm đàn kết hợp cử chỉ, nét mặt. Hỏi trẻ: Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Bài hát do ai sáng tác? + Lần 2: Cô hát có đệm đàn kết hợp minh họa động tác - Giảng nội dung bài hát: Nói về tình cảm yêu thương gắn bó của các thành viên trong gia đình - GD trẻ qua nội dung bài hát: Trẻ biết yêu thương giúp đỡ những người thân trong gia đình. * Cô dạy trẻ hát: - Cho cả lớp hát cùng cô từ đầu tới cuối bài hát từ 3 - 4 lần và cho trẻ hát câu hát khó trước. - Cho trẻ hát theo tổ nối tiếp, hát to - nhỏ theo tay nhịp của cô, nhóm, cá nhân. (Sau mỗi lần trẻ hát cô NX và chú ý sửa sai câu nhạc cho trẻ) - Cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả? Và cho cả lớp hát lại 1 lần. <p>2.2 . TCAN: Ai nhanh nhất</p>

	trẻ 3. Thái độ: - Góp phần giáo dục trẻ hứng thú tham gia vào HĐÂN, -Trẻ biết yêu thương giúp đỡ những người thân trong gia đình.		- Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi + <i>Cách chơi:</i> Cô có 6 ghế nhưng có 8 trẻ chơi, cho trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh tìm ghế thì trẻ phải ngồi nhanh vào ghế. Trẻ nào không tìm được ghế thì bị loại khỏi trò chơi. + <i>Luật chơi:</i> Mỗi trẻ chỉ được ngồi vào 1 ghế. Sau mỗi lần chơi cô tăng độ khó của trò chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Sau mỗi lần chơi cô nhận xét động viên khuyến khích trẻ. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.
Đánh giá/ Nhận xét	Trẻ hứng thú tham gia hoạt động Cần rèn thêm trẻ kỹ năng hát: Tùng Lâm, Tuấn Anh <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 29/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán:</p> <p>- Tách, gộp 7 đối tượng theo các cách khác nhau</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Trẻ biết tách nhóm có 7 đối tượng theo các cách khác nhau</p> <p>- Trẻ biết gộp 2 nhóm thành 1 nhóm có 7 đối tượng</p> <p>- Trẻ nắm được các cách tách gộp và nêu được kết quả từng cách tách gộp</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <p>- Trẻ tạo ra được cách tách, gộp theo đúng dấu hiệu và nêu được số lượng ở mỗi nhóm.</p> <p>- Rèn luyện khả</p>	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <p>- Giáo án điện tử minh họa bài dạy</p> <p>- Nhạc bài: Tập đếm</p> <p>- Các nhóm đồ vật, đồ chơi có số lượng là 6 đặt xung quanh lớp</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>- Mỗi trẻ một rổ trong đựng 7 đồ dùng: 1 nhà, 2 bàn chải đánh răng, 3 cốc 1 hoa . Thẻ số từ 1 đến 7</p> <p>- Mỗi trẻ 1 bài trong có các</p>	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <p>- Cho trẻ hát bài: Tập đếm</p> <p>- Trò chuyện dẫn dắt, giới thiệu tên bài dạy.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Ôn luyện đếm, thêm bớt trong phạm vi 7.</p> <p>- Cô cho trẻ tìm, thêm bớt các nhóm đồ dùng có số lượng trong phạm vi 7 trên máy tính và chọn thẻ số tương ứng..</p> <p><i>* Tách gộp theo ý thích:</i></p> <p>- <u>Tách 7 đồ dùng thành 2 nhóm.</u></p> <p>+ Cho trẻ lấy tất cả ĐD ra xếp và đếm xem có bao nhiêu đồ dùng. Sau đó lấy thẻ số 7 đặt vào nhóm có 7 đồ dùng.</p> <p>+ Cho trẻ xếp 7 đồ dùng thành 2 hàng.</p> <p>+ Đếm xem mỗi hàng có mấy ĐD và đặt TS tương ứng với mỗi hàng.</p> <p>+ Hỏi trẻ: Còn có cách tách nào khác không?</p> <p>=> Cô KL: Nếu tách 1 nhóm có SL là 7 thành 2 nhóm thì có 3 cách tách: 1-6; 2-5; 3-4, mỗi cách tách có KQ khác nhau. Tất cả các cách đều đúng.</p> <p>- <u>Gộp 2 nhóm thành 7</u></p> <p>Cho trẻ đếm số đồ dùng của mỗi hàng.</p> <p>Gộp nhóm có 1 với nhóm có 6 và đếm xem tất cả có mấy ĐD.</p> <p>Gộp nhóm có 2 với nhóm có 5 và đếm xem có tất cả mấy ĐD</p> <p>Gộp nhóm có 3 với nhóm có 4 và đếm xem có tất cả mấy ĐD.</p>

	<p>năng ghi nhớ có chủ định ở trẻ.</p> <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ có ý thức, nề nếp trong giờ học 	<p>nhóm đồ dùng cho trẻ chơi mỗi nhóm số lượng thành 7</p>	<p>=> Cô KL: có 3 cách để gộp 2 nhóm với nhau được nhóm có 7.</p> <p>* <i>Tách gộp theo yêu cầu của cô:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tách gộp nhóm có 1 và 6: Tách 1 nhóm là nhà- một nhóm không phải là nhà + Cho trẻ đếm số lượng mỗi nhóm và đặt thẻ số tương ứng. + Cho trẻ gộp 2 nhóm 1 và 6 rồi đếm kết quả 2 nhóm. - Tương tự: Tách gộp nhóm 2 và 5. Tách gộp nhóm 3 và 4 <p>2.2. Luyện tập</p> <p>* <i>TC1: Ai thông minh:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Mỗi trẻ 1 bài tập, yêu cầu trẻ phải tìm và khoanh vào các đồ dùng sao cho nhóm ĐD có số lượng 7 và các nhóm có 7 thì tách thành 2 nhóm nhau bằng cách khoanh tròn số lượng mỗi nhóm và ghi chữ số tương ứng với mỗi nhóm. - Luật chơi : Ai khoanh sai sẽ phải khoanh lại <p>* <i>TC2: Tìm bạn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô cho trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “Tìm bạn” thì các bạn nắm tay nhau tạo thành 1 nhóm có 7 bạn. Cô đi kiểm tra mỗi nhóm sao cho mỗi nhóm đủ số lượng là 7. Sau đó từ 1 vòng tròn có 7 bạn tách ra thành 2 vòng tròn đồng tâm. Cô đi KT và đếm số bạn ở 2 vòng tròn - Luật chơi: Nhóm nào không đủ 7 bạn hoặc tách thành 2 vòng tròn khi đếm cả 2 vòng không đủ 7 bạn sẽ phải nhảy lò cò + Cho trẻ chơi 2 lần, Cô nhận xét sau mỗi lần trẻ chơi. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và chuyển hoạt động.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động Cần rèn thêm cách tách cho trẻ: Tuấn Anh, Tùng Lâm</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

	<hr/> <hr/>
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>

Thứ tư ngày 30/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Làm quen chữ viết: Làm quen chữ cái e, ê.	1. Kiến thức: - Trẻ nhận biết và phát âm đúng âm của các chữ cái e, ê - Trẻ biết đặc điểm cấu tạo của chữ cái e, ê 2. Kỹ năng: - Trẻ phát âm	1 Đồ dùng của cô: - Giáo án điện tử - Đồ dùng đồ chơi trong lớp có chứa chữ e, ê - Que chỉ - Thẻ chữ e, ê	1. Ổn định tổ chức. - Cho trẻ hát bài "Người tôi yêu" - Trò chuyện dẫn dắt giới thiệu vào bài dạy. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức. 2.1. Cô cho trẻ là quen chữ cái e, ê qua tranh - Cô giới thiệu tranh: Bàn tay, Đôi mắt, Đôi giày cho trẻ quan sát. * Làm quen chữ e qua hình ảnh tranh “Em bé” + Cô cho trẻ xem hình ảnh “em bé” - Cô đưa ra từ “em bé” ở phía dưới và đọc.

	<p>to, rõ ràng, chính xác chữ cái e, ê</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tìm ra các chữ cái trong từ: “em bé, bé em” <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ có ý thức kỷ luật, nề nếp trong giờ học - Biết lấy cất đồ dùng đúng nơi quy định 	<p>to.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: Đôi mắt xinh - 3 ngôi nhà có chữ e, ê <p>2 Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ một rô có từ chứa chữ e, ê 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tìm chữ "e" nếu trẻ biết - Cô giới thiệu chữ "e". + Cô cho trẻ LQCC qua cách phát âm - Cô đổi thẻ chữ nhỏ thành thẻ chữ to hơn - Cô phát âm mẫu 3 lần. - Cô cho trẻ phát âm dưới nhiều hình thức: Từng tổ, nhóm, cá nhân . + Cô cho trẻ LQCC qua phân tích các nét chữ - Cô giới thiệu cấu tạo chữ e(Chữ e được tạo bởi 2 nét, đó là nét ngang và nét cong tròn không khép kín và phát âm là e) - Cô giới thiệu chữ a in thường, chữ in hoa, viết thường * Làm quen chữ ê - Cho trẻ quan sát chữ "e", sau khi cô thêm mũ trên đầu chữ e sẽ thành chữ gì? - Cả lớp , tổ nhóm cá nhân phát âm. <p>- Liên hệ: Cho trẻ tìm chữ e, ê có trong từ xung quanh lớp.</p> <p>2.2 Ôn luyện, củng cố</p> <p>* <i>Trò chơi 1: Thi xem ai nhanh</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Trẻ chọn chữ cái, sắp chữ cái theo yêu cầu của cô + Lần 1: Chọn theo tên chữ. + Lần 2: Chọn theo đặc điểm của chữ. + Lần 3: Xếp chữ cái theo yêu cầu. Tìm chữ theo đặc điểm giờ lên đọc và cất vào rô. - Luật chơi: Nếu bạn nào chọn sai thì phải chọn lại cho đúng theo yêu cầu của cô. * <i>Trò chơi 2: Tìm về đúng nhà</i> + Cách chơi: Cô cho mỗi trẻ cầm lại một thẻ chữ trên tay và vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “tìm nhà” trẻ phải tìm nhà sao cho chữ trên nhà tương ứng với chữ trong thẻ của trẻ.
--	---	--	---

			+ Luật chơi: Ai tìm nhà sai sẽ phải nhảy lò cò về nhà của mình. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và cho trẻ chuyển hoạt động khác.
Đánh giá/ Nhận xét	Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Cần rèn thêm trẻ kỹ năng phân tích nét chữ: Tuấn Anh, Tùng Lâm, Đức Nhật, Minh Nhật ----- ----- ----- -----		
Chỉnh sửa	----- ----- ----- -----		

Thứ năm ngày 31/10/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Văn học:	1. Kiến thức:	1. Đồ dùng	1. Ổn định tổ chức:

<p>Thơ: Cái bát xinh xinh</p> <p>(Đa số trẻ chưa biết)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài thơ: Cái bát xinh xinh - Trẻ hiểu nội dung của bài thơ: Nói về cái bát sứ các con dùng ăn cơm hàng ngày là do công nhân làng gốm Bát Tràng làm ra. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc bài thơ và đọc diễn cảm từ đầu đến cuối bài thơ - Làm giàu vốn từ, rèn luyện ngôn ngữ mạch lạc để trẻ biết trả lời những câu hỏi của cô. - Trẻ vừa đọc vừa thể hiện tình cảm của mình qua bài thơ, biết ngắt nghỉ đúng nhịp. <p>3. Thái độ:</p>	<p>của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Powerpoint minh họa thơ: Cái bát xinh xinh - Sa bàn minh họa thơ - Nhạc beat bài hát: cả nhà thương nhau <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi hình chữ U, trang phục gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát: Cả nhà thương nhau - Trò chuyện dẫn dắt, giới thiệu tên bài thơ. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Cô giới thiệu tác phẩm, đọc mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Cô đọc lần 1:</i> Diễn cảm, thể hiện cử chỉ, nét mặt. - Cô hỏi tên bài thơ? Tác giả? - Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về cái bát dùng để ăn cơm hàng ngày là do công sức của các cô công nhân làng gốm làm ra. * <i>Cô đọc lần 2 :</i> Kết hợp sử dụng tranh. - Cô hỏi tên bài thơ? Tác giả? <p>2.2. Trích dẫn giúp trẻ hiểu bài thơ (kèm theo hình ảnh):</p> <ul style="list-style-type: none"> * Câu hỏi đàm thoại: - Cô vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ do ai sáng tác? - Trong bài thơ nói về cái gì? (Trích dẫn: Mẹ cha ... bát tràng) - Mẹ cha công tác ở đâu? - Giải thích từ khó "Nhà máy Bát Tràng" tức là nơi chuyên sản xuất đồ bằng sứ như bát, đĩa âm chén bằng sứ (Trích dẫn: Mang về.. xinh xinh)" - Bố mẹ đã mang về cho bé cái gì? (Trích dẫn : Từ bùn...thành cái bát hoa). - Theo các con bát được làm từ chất liệu gì? - Câu nào nói về chất liệu làm ra cái bát? (Trích dẫn : Nâng niu... trên tay) - Bạn nhỏ đã giữ cái bát thế nào? - Qua bài thơ nhắc nhở chúng ta điều gì? <p>=> Giáo dục trẻ: Phải biết giữ gìn sản phẩm của gia đình mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Cô đọc lần 3:</i> Kết hợp sử dụng sa bàn hoặc trên máy tính.
--	--	--	---

	<p>- Giáo dục trẻ biết yêu quý kính trọng các cô các bác công nhân đã làm ra sản phẩm, khi sử dụng phải biết giữ gìn nâng niu</p>		<p><i>* Dạy trẻ đọc thơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đọc cùng cô 2 - 3 lần cho trẻ đọc những câu khó trước. - Cô cho trẻ đọc thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai: ngọng, sai từ, ngữ điệu). - Cho trẻ đọc to - nhỏ. - Cho trẻ đọc nối tiếp câu theo tổ. - Cô hỏi lại trẻ tên bài thơ và cho cả lớp đọc lại bài thơ 1 lần. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ và chuyển hoạt động.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động đọc thuộc thơ to rõ ràng. Cần sửa ngọng cho một số trẻ: Hữu Phước, Tùng Lâm</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Thứ sáu ngày 01/11/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>In đồ hình từ bàn tay, ngón tay</p> <p>(Đề tài)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết in bàn tay và trang trí theo ý thích của mình. - Biết sử dụng các nét vẽ đơn giản để trang trí bàn tay <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết phối hợp các nét: Thẳng, nét xiên, nét cong.....để vẽ bàn tay và ngón tay. - Trẻ biết phối hợp các màu sắc, sắp xếp bố cục hài hòa, cân đối tạo thành bức tranh từ bàn tay ngón tay của mình <p>3. Thái độ :</p>	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh 1 vẽ đàn cá - Tranh 2: Vẽ con thỏ - Tranh 3: Vẽ con ốc sên - Tranh 4: Vẽ con công <p>Vẽ cảnh sinh hoạt trong GD</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đàn ooc có nhạc bài: cả nhà đều yêu <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn ghế, Bút sáp, Vở đủ số trẻ 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài: Cả nhà đều yêu - Trò chuyện dẫn dắt, giới thiệu tên bài dạy. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Quan sát tranh và đàm thoại:</p> <p><i>Tranh 1: Tranh vẽ đàn cá (Màu sấp)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con cùng quan sát bức tranh đàn cá này nhé? Bạn nào biết vì sao cô lại gọi bức tranh là đàn cá? (Gọi là đàn cá vì có nhiều con cá) - Bức tranh đàn cá cô dùng loại màu gì để tô? - Đàn cá được tô màu như thế nào?(Màu sắc sặc sỡ, phối hợp nhiều màu sắc, màu sắc rất đẹp, màu sắc phong phú...) - Khi tô màu sấp chú ý điều gì? - Các con có biết cô vẽ đàn cá như thế nào không? Con cá này cô đặt tay như thế nào? Để vẽ được con cá bơi ngược lại thì đặt tay thế nào nhỉ? <p>=> Các con ạ để tạo hình con cá cô đặt úp bàn tay trái lên mặt giấy sao cho các ngón tay hướng sang bên trái, muồn vẽ con cá bơi ngược lại cô xoay bàn tay trái lại sao cho các ngón tay hướng sang phải, chú ý chỉ được dùng tay trái để tạo hình con vật, không được dùng bàn tay phải, vì tay phải cầm bút.</p> <p>+ <i>Tranh 2: Tranh vẽ con thỏ (Màu nước)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con cùng nhìn xem bức tranh này vẽ gì? Bạn nào có thể đặt tên giúp cô bức tranh này? - Có hai bạn thỏ nhưng có mấy củ cà rốt ? Có hai bạn thỏ, nhưng lại chỉ có một củ cà rốt nên các bạn cùng chia sẻ với

	<p>- Trẻ có nề nếp trong giờ học</p> <p>- Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình</p>		<p>nhau để thể hiện đoàn kết, gắn bó nhau, cô hi vọng các con trong lớp khi chơi với nhau cũng biết nhường nhịn chia sẻ, đoàn kết với nhau như hai bạn thỏ nhé.</p> <p>- Cô dùng loại màu gì để tô bức tranh này?</p> <p>- Khi sử dụng màu nước chú ý điều gì?</p> <p>=> Khi tô màu nước các con chú ý tô khéo léo, cẩn thận, không sẽ giấy màu làm bẩn tranh, quần áo.</p> <p>- Đố các con biết cô tạo hình con thỏ như thế nào?</p> <p>=> Cô để ngón trỏ và ngón giữa hướng lên phía trên làm 2 tai chú thỏ, rồi gập các ngón tay cái, ngón áp út và ngón út lại để tạo đầu chú thỏ, sau đó cô vẽ thêm các chi tiết khác tạo thành chú thỏ.</p> <p>- Các con nhìn xem bức tranh nào cũng dùng màu nước tô màu các con vật? Cô Trang có thể chia sẻ rõ hơn bức tranh mình vẽ không nào?</p> <p>+ <i>Tranh 3: Tranh vẽ con ốc sên (Màu nước + màu dạ)</i></p> <p>- Bức tranh vẽ gì? Các con hãy nhìn bức tranh Ốc sên thi tài. Nhận xét xem cô tô màu nền như thế nào?</p> <p>=> Khi tô nền các con tô những mảng màu nền khác nhau, để bức tranh có không gian, nhìn sẽ đẹp hơn.</p> <p>- Để tạo hình con ốc sên tay cô đặt thế nào? Muốn con ốc sên ngẩng đầu lên phải làm thế nào?</p> <p>=> Để tạo hình con ốc sên cô duỗi ngón cái ra phía trước hướng sang bên phải để làm đầu con ốc sên, cô gập 4 ngón tay còn lại để làm mình con ốc sên, muốn con ốc sên ngẩng đầu lên thì đặt ngón cái hơi ngẩng lên phía trên.</p> <p>Vừa rồi các con trả lời rất giỏi cô Trang có một câu đố dành tặng các con</p> <p>Con gì đẹp nhất loài chim</p> <p>Đuôi xòe rục rờ như nghìn cánh hoa.</p>
--	--	--	---

			<p>(Con công)</p> <p>+ <i>Tranh 4: Tranh vũ điệu chim công (Sử dụng nguyên liệu mở)</i></p> <p>- Các con xem bức tranh vũ điệu chim công. Con công được vẽ ở vị trí nào? (Được vẽ chính giữa bức tranh tạo bức tranh có bố cục cân đối)</p> <p>- Bức tranh này có gì đặc biệt?</p> <p>=> Sau khi vẽ, tô màu con công cô trang trí con công bằng các nguyên liệu mở: Cô sử dụng len màu vàng, da cam, đỏ làm đầu và cổ con công, dùng kim sa để gắn tạo nên các lớp cánh phía trong lấp lánh, đuôi con công cô trang trí thêm nhũ óng ánh và những hạt kim xa rực rỡ sắc màu. Bên cạnh đó cô dùng len đỏ làm ông mặt trời, len xanh làm đám mây xanh, bông làm đám mây trắng, hoa từ bông hoa giấy tạo bức tranh con công thật đẹp.</p> <p>- Cô đó các con để tạo hình con công xòe cánh múa thì cô làm thế nào?</p> <p>=> Cô đặt úp bàn tay trái trên mặt giấy, ngón cái thẳng hướng lên phía trên làm đầu, cổ con công, 4 ngón còn lại hướng sang bên trái làm cánh bên trái, sau đó cô lật ngửa bàn tay trái xếp chồng ngón cái vào đúng vị trí ngón cái ban đầu, 4 ngón tay còn lại hướng sang bên phải làm cánh bên phải để tạo hình con công xòe cánh múa.</p> <p>2.2. Hỏi ý tưởng của trẻ</p> <p>+ Con thích vẽ tranh gì? Con vẽ như ntn? Sử dụng nguyên vật liệu gì để vẽ?</p> <p>2.3. Trẻ thực hiện:</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại cách ngồi, cách cầm bút, cách tô màu...</p> <p>- Cô hướng dẫn, gợi ý những trẻ kỹ năng còn yếu, gợi ý cho trẻ vẽ theo ý tưởng của mình.</p> <p>2.4. Trưng bày và chia sẻ sản phẩm:</p>
--	--	--	---

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ mang tranh lên trưng bày và quan sát tranh: + Con thích bài của bạn nào? Vì sao con thích? Bạn vẽ gì? Bạn sử dụng màu sắc ntn? Cách sắp xếp bố cục bức tranh ra sao? + Mời trẻ lên chia sẻ sản phẩm của mình? Đặt tên cho bức tranh của mình là gì? - Cô chọn và nhận xét 1,2 bức tranh có hình ảnh đặc sắc, động viên khen trẻ. - GD trẻ: Thông qua bài vẽ của mình, GD trẻ biết bảo vệ, giữ gìn sản phẩm của mình của bạn. <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, động viên khen ngợi trẻ và chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Cần rèn thêm trẻ kỹ năng sử dụng màu nước cho sạch sẽ: Tùng Lâm, Minh Nhật.</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		